Chia Sẻ

08
2013(339)

Nội san thông tin Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô Việt Nam. Bình An và Thiện Hảo - Pax et Bonum

Địa chỉ liên lạc: 03 Mai Thị Lựu, Đakao, Quận1, Tp. HCM

☎ (08)3822 2294 ofmvietnam@gmail.com http//:www.ofmvn.org

Lịch gửi bài

Tháng	Cộng đoàn – Điểm	Ban Ngành	GĐ. PS
09 - 2013	**Suối Dầu, Đakao, Xuân Sơn, Cù Lao Giêng, Bình Giả, Vinh**	**Thường Huấn**	**CLARA – FMM**
10 - 2013	Thanh Hải, Cư Thịnh, CÔL, Sông Bé, Pleiku, Du Sinh, Cần Thơ	Phúc Âm Hóa	PSTT
11- 2013	Vĩnh Phước, Đất Sét, Đồng Dài, Thủ Đức, Cồn Én, Hòa Hội, Hà Nội	Huấn Luyện	CPS

Nội Dung:

Thư Anh Giám Tỉnh *03*

Tin Tỉnh Dòng
- *Lễ Mừng Ngọc Khánh Linh mục* *05*
- *Lớp Nhạc hè* *05*
- *Tĩnh Tâm Khấn Trọng* *05*
- *Cuộc thăm viếng pháp định* *05*
- *Tin Về Nhà Cha* *06*

Tin Hội Dòng
- *Anh Julio César Bunader: Tân Phó Tổng Phục Vụ* *06*
- *Thư ký Tổng Tu Nghị 2015* *06*
- *Huynh đệ đoàn OFM- Những con số* *06*
- *Tin văn* *07*

Trang Thơ
- *Kiên trì cầu nguyện* *33*
- *Đâu chỉ là xin* *33*

Tin Nhà
- *Tin Cộng đoàn Đất Sét* *08*
- *Tin Nhà Hòa Hội* *09*
- *Tin Cộng đoàn Đồng Dài* *11*
- *Học viện Phanxicô* *14*
- *Tin Cộng đoàn Vĩnh Phước* *15*
- *Tin nhà Hà Nội* *16*
- *Tin Cộng đoàn Thanh Hải* *17*

TrangCPS
- *Trại hè "Tinh thần Assisi" CPS 2013* *17*
- *Gặp gỡ CPS Lớp 73* *19*

Chia sẻ trong Chia-sẻ
- *Tính hiện đại của Chân Phước John Duns Scotus* *20*
- *Thần Baan* *23*
- *Thánh Giuse Cupertino (1603-1663): Nhà thần bí Dòng Phanxicô Lúp Dài* *23*
- *Nhật ký hành hương Đất Thánh* *27*
- *Lớp Nhạc hè* *29*
- *Giải đáp thắc mắc Cựu ước* *30*

Những ngày ghi nhớ *34*

Thư Anh Giám Tỉnh

Đakao, ngày 31 tháng 7 năm 2013

Kính gửi toàn thể anh chị em trong Đại Gia Đình Phan sinh Việt Nam

Anh chị em thân mến,

Xin Đức Giêsu ban bình an cho anh chị em!

Hơn 3 tháng nay, những người ở bên trong và bên ngoài Hội Thánh Công Giáo đang ngạc nhiên về cung cách sống và ứng xử của Đức giáo hoàng Phanxicô. Ngài đang tìm cách lôi kéo con cái Hội Thánh trở lại với nếp sống Phúc Âm trung thực. Trong thư này, tôi mong muốn đi trong chiều hướng đó.

Có những tác giả trong Hội Thánh nhận định rằng dường như vì quá tự hào về Kitô giáo, chúng ta mắc phải "mặc cảm làm thầy"[1]. Thật ra, Kitô giáo không đồng hóa với Đức Kitô. Một Kitô hữu không phải là Đức Giêsu Kitô. Lẽ ra các Kitô hữu phải "đồng hình đồng dạng" với Đức Kitô, nhưng điều này không đương nhiên. Có một khoảng cách giữa Đức Kitô và Kitô giáo. Đức Kitô đã nói: "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: 'Lạy Chúa! Lạy Chúa!', là được vào Nước Trời cả đâu!" (*Mt* 7,21). Tôn giáo trong đó Đức Giêsu được gọi là "Lạy Chúa! Lạy Chúa!" là Kitô giáo. Nhưng rất có thể các Kitô hữu đang gọi Đức Giêsu Kitô là "Lạy Chúa! Lạy Chúa!" lại không "thi hành ý muốn của Cha Thầy". Trong Thư gửi tín hữu Côrintô, được viết vào khoảng năm 56-57, thánh Phaolô có nói đến các chia rẽ trong Hội Thánh (*1 Cr* 1,10-17). Chia rẽ trong Hội Thánh không phải là "ý muốn của Cha Thầy". Do đó, nếu chúng ta nghĩ rằng mọi sự đều tốt đẹp trong Hội Thánh tiên khởi, và chỉ sau này, mới sa sút, thì không đúng. Cần phải quan tâm đến chiều kích lịch sử.

"Mặc cảm làm thầy" được biện minh bởi lệnh truyền của Đức Chúa Phục Sinh: "Vậy anh em hãy đi làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em" (*Mt* 28,19-20). Đây là một lệnh ra đi như Đức Giêsu Kitô đã ra đi, lẽ ra là đi "hai chiều", chứ không phải đi "một chiều". Nhưng các môn đệ của Đức Kitô quên mất từ "*vậy* (anh em hãy đi)"; quên mất một từ nhỏ nên gây ra hậu quả lớn. "Vậy" có nghĩa là: Anh em hãy ra đi, trên nền tảng là cuộc đời và sứ vụ của Đức Giêsu, tình yêu của Người, sự từ bỏ chính mình của Người, niềm hy vọng của Người, cái chết và sự sống lại của Người. Chỉ trên nền tảng đó, chúng ta mới có thể làm những việc biến muôn dân trở thành "môn đệ", môn đệ đây là môn đệ của Đức Kitô như chúng ta cũng đang là thế, chứ không phải là môn đệ của chúng ta! Cần phải đọc *Mt* 28,19-20 cùng với *Mt* 16,24-25: "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy" (x. thêm *Mt* 27,41-44). Phải chăng chúng ta muốn ra đi, nhưng lại không muốn theo con đường "từ bỏ (= chối) chính mình"? Phải chăng chúng ta muốn ra đi, nhưng lại không muốn bị nhạo báng? Người Pháp bảo: "Nói mãi về Thiên Chúa, người ta tưởng mình là Thiên Chúa!" Coi chừng kẻo chúng ta cứ hát về truyền giáo, nói về Phúc âm hóa, chúng ta tưởng mình đã là những nhà thừa sai đang đổ mồ hôi trên cánh đồng

[1] Kosuke KOYAMA, *Three Mile an Hour God* (Orbis Boooks, NY 1982) 51tt.

truyền giáo. Tự thôi miên chính mình thôi... Có những anh em nói vui, nhưng cũng khiến suy nghĩ: Hôm nay người ta đi truyền giáo bằng máy bay, người ta đổ ra hết khối tiền này đến khối bạc kia...

Điều quá hiển nhiên, là chỉ bằng con đường từ bỏ chính mình, Đức Kitô mới đến với chúng ta. Chỉ nhờ việc chối bỏ chính mình, Người mới chết và cứu được chúng ta. Như thế là lập ra con đường "hai chiều". Còn phải nói là Người đã chấp nhận bỏ con đường của Người mà trong tư cách Thiên Chúa, Người có quyền khẳng định, để đi với con người trên con đường "hai chiều". Tôn giáo "một chiều" là tôn giáo sống bởi tự-khẳng-định chứ không phải bởi từ-bỏ-chính-mình.

Chúng ta biết Hội Thánh đã lên kế hoạch về các chuyến đi rao giảng và các cuộc thập tự chinh. Chúng ta không lượng định lại giá trị của các cuộc thập tự chinh, nhưng tuy không nói ra, cách thức cha thánh Phanxicô ứng xử trong chuyến đi Ai Cập cho thấy ngài không đồng ý với các cuộc thập tự chinh, dù sau này trong số các con cái của ngài, có người cuồng nhiệt rao giảng thập tự chinh, có người say sưa tham gia các cuộc thập tự chinh. Dù sao, coi những người ở ngoài Hội Thánh "tự nhiên" là ở trong bóng tối, không đáng tin cậy, xấu xa, phải mất linh hồn, còn các tín hữu "tự nhiên" là ở trong ánh sáng, đáng tin, tốt lành, được cứu độ, thì tiện lợi lắm. Tôi không dám nói về toàn thể Hội Thánh, nhưng chỉ muốn chia sẻ một ưu tư cho anh chị em ở Việt Nam: "Mặc cảm làm thầy" được điễn tả thành một "mặc cảm thập tự chinh". Nhưng như thế thì vô trách nhiệm và dễ dãi thật đấy!

Dường như ở một tuổi chín chắn nào đó, thì có "mặc cảm làm thầy" trong đời sống đạo, còn ở một độ tuổi trẻ hơn, thì ta gặp thế hệ "yêu mình quá mức" bên Mỹ, những người "muốn có ngay" bên Trung Quốc và "thế hệ Y (thế hệ *millennial*)" bên Đức trên bình diện xã hội: các độ tuổi này gặp nhau ở chỗ "yêu bản thân quá mức, lười biếng và tự cho mình có quyền hành"; "muốn gì được nấy, thích công việc thoải mái, được tôn trọng"; "muốn có tất cả cùng một lúc, thích tự tổ chức công việc theo hướng linh hoạt..." [2]. Rất đáng lo không những anh chị em trẻ mà cả những anh chị em lớn tuổi, nếu không tổng hợp được cả ba thế hệ này nơi mình, thì cũng hấp thụ được đến 2/3! Cứ cho đi là chúng ta chịu ảnh hưởng của thời đại, thì cũng phải biết dùng khả năng phân định để đánh giá xem những điều này có phù hợp chăng với đời sống tu trì, và tu trì Phan sinh.

Chúng ta đang xuýt xoa ca ngợi Đức thánh cha Phanxicô, thế thì cần học lấy các bài học của ngài. Đây chỉ xin trích lại vài ý trong một bài viết dí dỏm của tác giả De Mateo, bài này nhắm tới các cha xứ, nhưng cũng đúng cho chúng ta: "*Chúng con chưa có văn hóa từ chối. Cha trốn các bữa tiệc linh đình, dùng thì giờ đó để đi thăm giáo dân nghèo. Còn chúng con... ai quên mời là khốn cho họ!... Chúa Giêsu cũng có nói người nghèo thì lúc nào cũng còn đó... Còn vuột dịp 25 năm uổng lắm cha ạ! Giáo xứ kia còn làm hoành tráng hơn con nữa đó. Với lại con cũng không biết có sống thêm 25 năm nữa để làm 50 năm không. Cha thông cảm nhé... Cha ơi, chúng con có những người không nhếch được một nụ cười, đến mức giáo dân thầm thì sau lưng, ai bắt cha đó đi tu mà trông khổ ải thế. Chẳng ai hết nhưng chúng con không vượt lên được số phận, bởi vì chúng con nghĩ số phận bắt mình đi tu!... Có một chuyện con chưa hiểu cha ạ. Khi vào y khoa, phải thi tuyển rất khó, phải là những người rất giỏi mới đậu; nhưng khi ra hành nghề, tìm một bác sĩ giỏi rất khó cha ạ. Muốn vào chủng viện cũng phải có một trình độ thông minh, thánh thiện trên trung bình nào đó, nhưng khi ra làm cha, tìm một cha giỏi và thánh thiện thì cũng khó như Diogène đốt đuốc ban ngày đi tìm người...*".

Xin chúc mừng lễ thánh Clara cho các chị em Dòng Nhì và mừng lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời cho anh chị em.

Thân ái chào tất cả anh chị em.

ts FX Vũ Phan Long, OFM

Giám Tỉnh

[2] Xem *Tuổi Trẻ cuối tuần* số 25-2013 (1546) 18-20.

TIN TỈNH DÒNG

BẢN TIN TỪ VĂN PHÒNG TỈNH DÒNG

(Vinh sơn Trần Đức Hạnh ghi)

LỄ MỪNG NGỌC KHÁNH LINH MỤC

Tu sĩ Phaolô Nguyễn Văn Hồ, năm nay 88 tuổi, đã mừng Ngọc Khánh Linh Mục ngày thứ bảy 29-6-2013 tại Nhà thờ Du Sinh, Đà Lạt. Đúng 60 năm trước, ngày lễ thánh Phêrô và Phaolô Tông Đồ 29-6 năm 1953, tại Poissy, Pháp, cha đã được trao chức linh mục cùng với hai tu sĩ Phan Sinh Việt Nam và một số anh em Pháp khác.

Đức cha Antôn Vũ Huy Chương, giám mục Đà Lạt đã thương tình đến chủ tế cùng với hơn 30 linh mục đồng tế trong thánh lễ tạ ơn bắt đầu từ 10 giờ. Anh Giám Tỉnh F.X. Vũ Phan Long đã giảng lễ.

Chúng ta tiếp tục cùng với cha Phaolô tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho cha những ơn lành trong suốt 60 năm qua.

LỚP NHẠC HÈ

Hàng năm cứ vào khoảng đầu tháng 7, tại tu viện và giáo xứ Phanxicô Đakao lại rộn ràng với những lớp nhạc. Các lớp nhạc hè năm nay đã thu hút được 467 lượt học viên, các em đến từ Sài Gòn và các vùng của miền Trung, Tây Nguyên, miền Đông và miền Tây Nam bộ, với đầy đủ các lứa tuổi từ 12-55 tuổi. Những môn học được mở trong khóa hè năm nay là lớp xướng âm 1, xướng âm 2, thanh nhạc 1, thanh nhạc 2, ca trưởng 1, ca trưởng 2, hòa âm 1, hòa âm 2, và các lớp organ 1- 4. Những người tham gia dạy cùng cha Giuse Nguyễn Xuân Thảo là thầy P. Kim, thầy Hương Vĩnh, Thầy Sơn, Thầy Thanh, Sr. Thúy, Sr. Xuân, cô Oanh, cô Trân,...

Những kỹ năng được chú trọng để trau dồi cho học viên là giúp các học viên tự xướng một bài hát mới, kỹ năng luyện thanh nhạc, nhạc lý, kiến thức về các thể loại âm nhạc đặc biệt chú trọng đến dân ca Việt Nam, và nhạc thánh.

Cuối tháng 7, các lớp nhạc đã kết thúc bằng kỳ thi cuối khóa để đánh giá chất lượng học tập của học viên.

TĨNH TÂM KHẤN TRỌNG

Khoảng 4 giờ sáng (giờ Việt Nam) ngày 24/7, bảy anh em chuẩn bị khấn trọng năm nay đã đến Manila, Philipines để tham dự khóa chuẩn bị khấn trọng (Common Integration Program) của EAC tại Manila trong tháng 8. Chúc anh em gặt hái được kết quả tốt đẹp trong khoá tĩnh tâm quốc tế này.

CUỘC THĂM VIẾNG PHÁP ĐỊNH

Cha Ken, Tổng Kinh lý của Tỉnh Dòng chúng ta đã bắt đầu cuộc thăm viếng các cộng đoàn từ cuối tháng Sáu như lịch trình đã gửi đến các cộng đoàn. Chúng ta hy vọng sau kỳ thăm viếng này, cha Tổng Kinh lý sẽ cho chúng ta thấy những gì cần phải làm cho Tỉnh Dòng chúng ta trong ba năm tới.

TIN VỀ NHÀ CHA

Bà cố Maria NGUYỄN THỊ THƯƠNG, sinh năm 1940, tại Thới Thuận, Cần Thơ; thân mẫu của anh Phêrô Trần Phú Nhuận, OFM, đang phục vụ tại Úc, đã được Chúa gọi về Nhà Cha, lúc 05 giờ 30 sáng ngày 27- 7 – 2013, tại giáo xứ Chánh Tòa – Cần Thơ. Hưởng thọ 73 tuổi. Nghi thức tẩn liệm: vào lúc 21 giờ 00 thứ Bảy, ngày 27-7-2013. Thánh lễ an táng được cử hành: vào lúc 7 giờ 00 sáng thứ Ba, ngày 30-7-2013, tại Giáo xứ Chánh Tòa – Gp. Cần Thơ.

Bà cố Anna VŨ THỊ CHI sinh năm 1930, thân mẫu của Anh Giuse Nguyễn Công Thành, OFM, thuộc cộng đoàn Thủ Đức, đã được Chúa gọi về Nhà Cha, lúc 23 giờ 00, Chủ Nhật ngày 28 - 7 – 2013, tại giáo xứ Thánh Linh. Hưởng thọ 83 tuổi. Nghi thức tẩn liệm: vào lúc 09 giờ 00 thứ Hai, ngày 29-7-2013, tại gia. Thánh lễ an táng được cử hành: vào lúc 09 giờ 00 sáng thứ Năm, ngày 01-08-2013, tại Giáo xứ Thánh Linh – Hạt Thủ Thiêm.

Nguyện xin Thiên Chúa là Đấng nhân từ, giàu lòng thương xót sớm ban cho hai bà cố Maria và Anna sự sống đời đời.

TIN HỘI DÒNG

ANH JULIO CÉSAR BUNADER LÀ TÂN PHÓ TỔNG PHỤC VỤ

Anh Julio César Bunader là Tân Phó Tổng Phục vụ của Dòng Anh Em Hèn Mọn 'ad complendum sessenio' (để hoàn tất nhiệm kỳ sáu năm). Anh sinh tại Mendoza (Argentina) vào năm 1961 và vào nhà tập năm 1984; khấn tạm năm 1985; khấn trọn năm 1988; và thụ phong linh mục năm 1992. Anh thuộc Tỉnh dòng Mông Triệu tại Argentina.

Những nhiệm vụ trước kia anh đã chu toàn là Giám tinh, Chủ tịch Hội đồng Giám tỉnh UCLAF và Cono Sur, Cố vấn Tỉnh dòng, Phụ tá Tổng Kinh lý, giúp việc huấn luyện khởi đầu, thừa tác vụ giáo xứ, trung tâm giáo dục, Hiệu trưởng Viện Thần học Phan sinh; Khoa trưởng khoa phan sinh, và giáo sư thần học luân lý. Học vị: Giáo sư triết, Cử nhân Thần học, Thần học luân lý (Alfonsianum – Roma). Anh Julio đã phục vụ trong tư cách Tổng Cố vấn trước khi kế nhiệm Anh Michael Perry, OFM, người đã được bầu chọn là Tổng Phục vụ vào tháng 5/2013.

THƯ KÝ TỔNG TU NGHỊ 2015

Các Tổng Cố vấn đã bầu anh Bill Short, OFM, một anh em của Tỉnh Dòng St. Barbara – Hoa Kỳ, làm thư ký cho Tổng Tu Nghị 2015. Anh là Cựu Chủ tịch trường Thần học Phan Sinh, một tác giả được nhiều người biết đến... Anh Bill đã tham dự nhiều Tổng Tu Nghị của Dòng trong vai trò là dịch giả. Xin Thiên Chúa ban nhiều ơn lành cho anh trong sứ vụ mới này.

HUYNH ĐỆ ĐOÀN OFM – NHỮNG CON SỐ

Tính đến ngày 31/12/2012, tổng số tu sĩ trong Dòng Anh em Hèn mọn trên khắp thế giới là 13,805 anh em. Hiện thời, số các Thỉnh sinh là 635 em (không kể vào tổng số anh em); Tập sinh là 383 em; Khấn tạm là 1.365 anh em; Khấn trọng là 12.057 anh em (trong đó 9.446 Linh mục; 70 Phó tế vĩnh viễn; 388 anh em định hướng giáo sĩ; 2.042 tu sĩ không Linh mục). Tổng số anh em làm Hồng y, Giám mục: 111 (trong đó gồm có 6 Hồng y, 105 Tổng Giám mục/Giám mục). Những anh em đã qua đời trong năm 2012 là 317 anh em. Dòng Anh em Hèn mọn hiện diện ở 116 quốc gia, đó là: châu Phi và Trung Đông: 1.104 anh em; Mỹ Latinh: 3.346 anh em; Bắc Mỹ: 1.374 anh em; Châu Á – Thái Bình Dương: 1.369 anh em; Tây Âu: 4.229 anh em; và Đông Âu: 2.383 anh em. Toàn bộ Huynh đệ đoàn Phan sinh được chia vào 99 tỉnh dòng, 8 hạt dòng tự trị và 7 cơ sở trực thuộc Tổng Phục Vụ, 21 hạt dòng trực thuộc tỉnh dòng, 14 Hội đồng các Giám tỉnh; 3 Liên hiệp (Liên hiệp Châu Á – Châu Đại Dương, viết tắt là FCAO; Liên hiệp Châu Mỹ Latinh là UCLAF, và Liên hiệp Châu Âu là UFME).

Những con số thống kê này không phải là yếu tố quan trọng nhất trong việc đánh giá phẩm chất đời sống trong dòng chúng ta, tuy nhiên, nó là "một dịp" để suy ngẫm, trong số những thứ

khác,dựa trên ý nghĩa Tin Mừng của đời sống Phan Sinh chúng ta, và "Hãy tập trung vào những gì là cốt yếu" *(x. Tái tổ chức và tái cấu trúc, Tài liệu của các Tổng Cố vấn, 2011, 3c).*

TIN VẮN

ASSISI – Khóa học mùa hè về Phan sinh học sẽ được tổ chức tại tu viện Thánh Phanxicô từ ngày 23-27/9/2013, với chủ đề: "Hành trình căn tính phan sinh. Hiến chương Dòng Anh em Hèn mọn và sự Tuân phục những điều chính yếu của Luật Dòng.

KENT – Khóa tĩnh tâm Phan sinh phụ trội. Bạn hãy đến để có một cuộc đối thoại với Thiên Chúa tại một không gian thánh! Ở đó, bạn có thể cảm nghiệm được những kinh nghiệm thiêng liêng cách tích cực trong một không gian yên tĩnh và đẹp. Có những giờ phụng vụ theo truyền thống phan sinh để giúp bạn cầu nguyện sâu hơn, và có những người linh hướng đồng hành với bạn. Khóa tĩnh tâm phan sinh sẽ bắt đầu từ cơm chiều thứ Tư ngày 28/8, và kết thúc bằng thánh lễ sáng thứ Năm ngày 5/9/2013. (www.franciscans.ac.uk).

KENT – UK- Đến với đời sống chiêm niệm

Thứ Bảy ngày 12/10 sẽ có một ngày giới thiệu về Trung tâm cầu nguyện do bà Elizabeth Smith – người hướng dẫn cầu nguyện của "Trung tâm nghiên cứu Phan sinh quốc tế". Luyện tập để "tập trung" khi cầu nguyện... dựa trên truyền thống một nghìn năm của đời sống chiêm niệm Kitô giáo. Chúng ta phải khắc phục cho được những chướng ngại do ta tạo ra và 'tiếng ồn' nội tâm trước khi chúng ta hoàn toàn có thể chìm vào trong sự thinh lặng của Thiên Chúa để Người chữa lành chúng ta từ bên trong (Fr. Thomas Keating). Ngày học cầu nguyện gồm ba buổi: hai buổi cầu nguyện và một buổi cuối cùng cho các câu hỏi và giải đáp những thắc mắc.

Tin Nhà

BẢN TIN CỘNG ĐOÀN ĐẤT SÉT

Anh em Đất Sét đưa tin

Cộng đoàn Đất Sét xin chia sẻ cùng cha Giám tỉnh, Hội Đồng Tỉnh Dòng và toàn thể anh em một vài thông tin và sinh hoạt của cộng đoàn.

1/ Các cuộc thăm viếng :

Trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2013, cộng đoàn Đất Sét đã có 3 cuộc tiếp đón mang đậm tính huynh đệ Phan sinh.

Ngày 22/5, cộng đoàn tiếp đón Ban quản lý Tỉnh dòng và các anh quản lý thuộc các cộng đoàn trong Tỉnh Dòng.

Ngày 28/6, cộng đoàn tiếp đón Anh em huấn luyện Nhà Tìm Hiểu và hơn 70 em tìm hiểu thuộc Tỉnh Dòng thánh Phan-xi-cô Việt Nam.

Và đặc biệt, ngày 2/7, cộng đoàn tiếp đón cha Ken, Tổng kinh lược.

Các cuộc tiếp đón như một dấu chỉ nói lên tình gắn kết giữa anh em với nhau cũng như sự quan tâm thăm đượm tình huynh đệ. Anh em trong cộng đoàn luôn mở rộng vòng tay và sẵn sàng tiếp đón anh em đến với cộng đoàn, còn các anh em đến viếng thăm cộng đoàn đã không ngại đường xa, sẵn sàng hy sinh thời gian quý báu của mình để đến thăm viếng một cộng đoàn xa xôi hẻo lánh như cộng đoàn Đất Sét này.

2/ Một vài sinh hoạt của cộng đoàn và giáo xứ:

a/ Tập huấn trại hè cho hơn 30 anh chị em giáo lý viên trong giáo xứ : Cha xứ Đất Sét đã mời các huynh trưởng thuộc giáo xứ Bắc Thành, Giáo phận Nha Trang, về tập huấn cho các anh chị em giáo lý viên trong 2 ngày 17 và 18/6, về một số kỹ năng tổ chức trại hè và kỹ năng sinh hoạt đoàn đội.

b/ Để kết thúc năm học giáo lý 2012-2013, cha xứ đã tổ chức 2 ngày trại hè 10-11/7 cho 220 em thiếu nhi trong giáo xứ từ khối Sơ cấp đến Kinh thánh với mục đích tạo sân chơi lành mạnh và xả stress cho các em sau một năm học giáo lý căng thẳng. Trại hè đã để lại nhiều dấu ấn, nhiều bài học sâu sắc và nhiều ý nghĩa cho các em, đặc biệt là tinh thần kỷ luật và tình liên đới trách nhiệm. Các bậc phụ huynh cũng rất hài lòng và hết sức ủng hộ cho chương trình này.

c/ Cha xứ cũng đang chuẩn bị các bước để thành lập đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể giáo xứ vào đầu tháng 10/2013.

d/ Anh Dám, quyền phụ trách cộng đoàn kiêm cha xứ giáo xứ Đất Sét, đã lên đường đi Châu Âu từ đầu tháng 7/2013 với mục đích vừa thăm bà con vừa đi du lịch và anh sẽ trở về vào cuối tháng 8/2013. Trong thời gian anh đi vắng, anh đã nhờ anh Du (đang giúp Nhà Tìm Hiểu) giúp làm lễ tháng 7. Như vậy, cộng đoàn vẫn duy trì 3 thành viên, vẫn duy trì các sinh hoạt bình thường như thường lệ.

Trong tháng 8/2013, sau khi anh Du trở về lại Nhà Tìm Hiểu, cha Ngọc thuộc cộng đoàn Đồng Dài sẽ giúp làm lễ vào các ngày thứ 2,4,6, thầy Sáu sẽ cử hành phụng vụ vào các ngày thứ 3 và thứ 5, và cha Chúc thuộc cộng đoàn Vĩnh Phước sẽ giúp làm lễ vào các ngày Chúa Nhật.

Cộng đoàn vẫn tiếp tục duy trì lửa nhiệt tình và tinh thần hăng say phục vụ, nhất là sau khi được cha Tổng kinh lược thổi vào một luồng sinh khí mới, được cha khuyến khích và mời gọi dấn thân hơn nữa trong công việc mục vụ và truyền giáo thì tinh thần đó lại càng tăng thêm gấp bội.

Cộng đoàn Đất Sét xin chia sẻ một vài dòng đơn sơ và vắn gọn như vậy với cha Giám Tỉnh, Hội đồng Tỉnh dòng và anh em.

TIN NHÀ HÒA HỘI

"NHỮNG HẠT MƯA TÌNH"

Jos. Hà Thành

Những người con bé nhỏ của Cha Thánh Phanxicô thuộc điểm Hòa Hội xin kính chào anh Giám Tỉnh và toàn thể anh chị em trong đại gia đình Phan Sinh. Mùa hè về, những cánh phượng đỏ lấp lánh dưới những tia nắng của anh mặt trời bởi mang trên mình những giọt nước mưa còn đọng lại sau khi được chị nước viếng thăm, nó đang rung rinh theo làn gió nhẹ làm cho lòng mỗi người không khỏi rạo rực khi nghĩ về thời học trò đã qua. Những mơ ước được đi dã ngoại với bạn bè và làm những công việc mình ưa thích luôn là tâm điểm cho những dự phóng của các bạn trẻ còn đang ngồi trên ghế nhà trường. Tiếp nối những dòng suy tư đó, anh em nhà Hòa Hội cũng có những dự phóng mới cho mùa hè này, một mùa hè mang đậm ý nghĩa tình Chúa và tình người.

Hè năm nay, Hòa Hội đón nhận hai anh em từ Sài Thành về chia sẻ đời sống huynh đệ nhân dịp thực tập hè theo thông lệ hàng năm của Học Viện. Sự hiện diện của các anh phần nào làm "nóng" lên bầu khí huynh đệ và góp phần xây dựng một cộng đoàn yêu thương đậm nét Phan Sinh. Ngoài ra, đây là môi trường lý tưởng để các anh em có cơ hội "Xem-Xét-Làm" những công việc mục vụ nơi môi trường Giáo xứ. Những thao thức được góp chút sức mình vào đời sống Phan Sinh được thể hiện cụ thể nơi những nỗ lực sống từng ngày của các anh em qua việc mau mắn hoàn thành các công việc được giao.

Dạy học hè

Như anh chị em biết, ngôi nhà mục vụ của Giáo xứ Hòa Hội đã khánh thành trước Tết Nguyên Đán 2013, anh em nhà nảy sinh ý tưởng cần phải sử dụng các phòng ốc trong việc phục vụ một cách tốt nhất, nên anh phụ trách lo tìm những bạn sinh viên tình nguyện về dạy học hè cho các em. Đáp lại lời mời gọi, 4 bạn sinh viên thuộc nhóm Thánh Linh- Quận 9 đã mau mắn lên đường tình nguyện phục vụ. Các bạn cùng ở trong khuôn viên nhà xứ và sinh hoạt hàng ngày với anh em. Các lớp học từ lớp 6 đến lớp 9 với khoảng 150 em tham gia học hè các môn: Toán, Lý, Hóa, và Anh Văn. Những trang bị cho phòng học cách tốt nhất và đội ngũ giáo viên là những sinh viên rất ưu tú, đã giúp các em củng cố dần những lỗ hổng kiến thức và tạo sự hăng say trong việc học tập.

Một viễn tượng nơi cha xứ là muốn giúp các em có những cơ hội thăng tiến bản thân qua việc học tập đã làm cho nhiều bậc phụ huynh không ngớt lời cảm ơn, bởi những suy tư thấu đáo của cha qua sự quan tâm cách đặc biệt tới thế hệ trẻ của xã Hòa Hội, không phân biệt tôn giáo. Đàng sau kiến thức các em tiếp thu được qua sách vở, đây cũng là sân chơi lành mạnh cho các em trong dịp hè. Đồng thời, cũng là cơ hội để liên kết tình thân với các bạn trẻ không cùng tôn giáo. Những cử chỉ, hành động này được ví như những hạt mưa tình người, những hạt mưa yêu thương này đang từng ngày thấm xuống mảnh đất tốt tươi của lòng người và hy vọng sẽ gặt được những thành quả tốt đẹp trong tương lai.

Tiếp sức mùa thi

Các sĩ tử, một thế hệ cột trụ của Giáo Hội và Xã hội được cha xứ hết sức quan tâm và vun đắp. Chính vì thế, theo truyền thông hàng năm, mùa thi đại học năm nay, cha xứ tổ chức xe đưa các sĩ tử đi thi miễn phí và tận tâm lo cho các em chỗ ở tại các địa điểm thi gần nhất nơi cha đã vất vả liên lạc để các em có điều kiện sinh hoạt tốt và yên tâm cho việc thi cử. Năm nay, một số Giáo xứ trong vùng cũng có chương trình này, nên con số đã giảm theo cùng kỳ năm ngoái.

Trong số 50 em đi dự thi đại học dịp này, thì có phân nửa là lương dân, nhưng cha vẫn mở rộng lòng với hết mọi người, đón nhận tất cả như một dấu chỉ hiệp nhất trong yêu thương. Khoảng 6h sáng ngày 01/07, 3 chiếc xe lăn bánh rời Hòa Hội sau những phút cầu nguyện "liên tôn" và sự chúc lành của cha xứ. Dưới sự

hướng dẫn của 3 thầy: Niên, Thái và Long đã giúp các em tới địa điểm thi an toàn và được hỗ trợ về mọi mặt từ vật chất lẫn tinh thần. Các bậc phụ huynh có con em đi thi biểu hiện rõ nét trên khuôn mặt từng người lòng biết ơn chân thành bởi những nghĩa cử yêu thương rất cụ thể của cha xứ và quý thầy. 3 chiếc xe lăn bánh trên con đường làng quen thuộc, dưới những tán cây, những chiếc lá non mơn mởn vươn ra tựa như những bàn tay đón nhận những hạt mưa hồng ân, hạt mưa tình người.

Chào đón cha Tổng kinh lý

Từ sáng sơm ngày 08/07 Anh em Hòa Hội đã háo hức chào đón cha tổng Kinh Lý, vị đại diện cho anh Tổng Phục Vụ Dòng viếng thăm anh em, cùng đi với anh có anh Giuse Đậu Quang Luật, một giáo sư dạy Giáo Luật tại Học Viên Phanxicô làm thông dịch viên. Cha Tổng Kinh Lý đã lắng nghe những thao thức của từng anh em. Ngài xác nhận những động lực thúc đẩy và cộng góp của anh em tại nơi này là cần thiết và phù hợp với ý muốn của Thiên Chúa. Ngài cũng chia sẻ với anh em những khía cạnh của đời sống Phan sinh, như là lời nhắc nhở anh em cần sống ơn gọi của mình một cách xác tín nhất.

Dịp này cũng là dịp kỉ niệm 7 năm linh mục của anh Phaolô Vũ Xuân Quế, nên cha Tổng Kinh Lý đã ở lại để cùng với anh tạ ơn Thiên Chúa. Đây là một cử chỉ hiệp thông và thể hiện tình huynh đệ chân thành. Qua bài giảng đầy cảm xúc của anh Đậu Quang Luật, anh cho mọi người hiểu hơn về ý nghĩa của các nghi thức trong cử hành trong lễ Truyền Chức Thánh. Anh nhấn mạnh lời của thánh Phaolô, "đời linh mục tựa như những bình sành dễ vỡ", nên rất cần đến sự nâng đỡ của mọi người qua lời cầu nguyện không ngừng. Nguyện chúc anh phụ trách có nhiều niềm vui trong đời sống dâng hiến và ơn Chúa mãi dư tràn trên những công việc mà anh đang thao thức phục vụ cho dân Chúa.

Khánh thành địa danh "một cõi đi về"

Sau nhiều ngày tháng vất vả bởi muốn lo cho các thai nhi vô tội có một chỗ an nghỉ xứng đáng với phẩm giá của một con người, điều mà không ít người vô tâm coi các em như rào cản, gánh nặng cho hạnh phúc của họ và họ từ chối các em như là một món quà Chúa ban. Nhưng *"Dẫu cha mẹ có bỏ con đi nữa, thì hãy còn có Chúa đón nhận con"*. Chính vì thế, mà Giáo xứ Hòa Hội phải "*đành lòng khánh thành một địa danh mà không ai mong muốn*", đó là nơi mà tôi thích gọi là "*Cung lòng nhân ái*" hơn là nghĩa trang thai nhi. Một mảnh đất được xây dựng bởi nhiều công sức, tiền bạc của những ân nhân xa gần, những người cùng chung một tấm lòng quảng đại và chung sức để xây dựng một cung lòng cưu mang các em.

Vào lúc 16h30 ngày 17 tháng 07 năm 2013, thánh lễ khánh thành địa danh ***một cõi đi về***, dưới sự chủ tọa của cha quản hạt Xuyên Mộc, kiêm giám đốc Caritas giáo phận Bàrịa. Cùng đồng tế có cha xứ nhà Hòa Hội, cha xứ Hòa Thuận, cha bề trên cộng đoàn Dòng thánh Vinh Sơn và cha Mai, Ofm và đông đảo giáo dân thuộc nhiều tôn giáo từ nhiều nơi về tham dự, con số khoảng 1.200 người. Thánh lễ diễn ra trong tinh thần hiệp thông và cầu nguyện cách đặc biệt cho các thai nhi. Đồng thời, cùng nhau quyết tâm chung tay bảo vệ sự sống, món quà quý giá mà Thiên Chúa ban tặng. Sau thánh lễ, mỗi người ra về với một phần quà nhỏ, dấu chỉ sự chia sẻ và lòng biết ơn với những đóng góp chân thành và yêu thương.

Ngoài trời, những hạt mưa tí tách bên những hàng cây Hoàng Nam dọc hai bên hiên nhà và

lòng vẫn nghe đâu đó điệp khúc "*Hồng ân Chúa như mưa, như mưa*", gợi lên trong mỗi anh em những nỗ lực sống tròn đầy từng ngày trong tư cách phục vụ của người Anh Em Hèn Mọn, để rồi qua cử chỉ phục vụ ấy, mọi người có thể nhận biết tình yêu của Thiên Chúa là Cha. Đó là những tâm tình của anh em điểm Hòa Hội muốn chia sẻ cùng tất cả anh chị em xa gần. Kính chúc anh Giám Tỉnh, quý anh chị em trong đại gia đình Phan Sinh luôn tràn đầy ơn thánh Chúa qua lời chuyển cầu của Cha Thánh chúng ta.

TIN CỘNG ĐOÀN ĐỒNG DÀI

Anh em Đồng Dài xin kính chào tất cả anh chị em trong đại gia đình Phan sinh lời chào bình an và thiện hảo. Với ước mong được góp chút gió mát và hương thơm của núi rừng đến tất cả anh chị em, giữa cái nắng oi bức của mùa hè nơi miền núi vùng Nha Trang này.

Gió mát và hương thơm mà anh em Đồng Dài muốn gửi đến anh chị em không phải gió mát hương trời mà là ân sủng và tình yêu của Ba Ngôi Thiên Chúa. Sau khi tham dự khóa tĩnh tâm năm trở về, cộng đoàn đã chào đón hai anh em học viện về chia sẻ đời sống với cộng đoàn và tổ chức khóa hợp thức hóa hôn nhân cho các anh chị em dân tộc thuộc giáo xứ Đồng Dài mà cộng đoàn đang coi sóc. Khóa hợp thức hóa hôn nhân được tổ chức trong vòng một tuần. Hơn một trăm người thuộc mọi lứa tuổi, từ những em còn bồng ngữa trên tay cho đến những người đã đến "tuổi đà xế bóng", tập trung về ăn ở một tuần tại ngôi nhà giành riêng cho anh chị em dân tộc nằm trong khuôn viên của giáo xứ. Mặc dù mọi sinh hoạt còn gặp nhiều khó khăn, nhưng không gì có thể ngăn nổi sự hăng say và lòng khao khát tìm biết Chúa của hơn một trăm trái tim này. Những khát khao và mong mỏi từng ngày cũng đã đến. Sau một tuần học hỏi giáo lý, vào sáng ngày 16/06, Ama Ngọc và Ama Thể đã rữa tội cho 116 anh chị em trong mọi lứa tuổi. Đồng thời cũng ban bí tích thêm sức cho một số người đã lớn tuổi và hợp thức hóa cho 21 đôi hôn nhân. Có một điều làm một anh em khấn sinh như tôi phải ngạc nhiên đó là: những chị em có con nhỏ cứ tự do trưng bày những quả núi thái sơn đồ sộ ngay giữa nơi đông người hay ngay trong cả nhà thờ cho em bé tận hưởng nguồn nước trong lành và thơm mát. Nhưng rồi một tuần trôi qua tôi cũng đã quen dần với những cảnh đời thơ mộng này của chị em miền sơn cước.

Một ý tưởng chợt đến trong tư tưởng cằn cỗi của tôi, khiến tôi không thể giữ cho riêng mình được: ý tưởng này đến từ nguồn nước trường sinh của các bà mẹ. Tôi chợt nhận ra nguồn sữa thơm lành mà các bà mẹ nuôi dưỡng đứa con của mình chính là "**tình yêu**". Nguồn tình yêu tuôn chảy và đi vào từng thớ thịt và hòa cùng dòng máu với đứa con để nuôi dưỡng và tăng thêm sức mạnh cho con. Điều đó khiến tôi liên tưởng đến việc chính Đức Giê-su cũng đã trở nên tấm bánh nhỏ bé ngự vào tâm hồn để nuôi dưỡng đời sống chúng ta. Không phải chính

tấm bánh tinh tuyền đó là thân mình Chúa đã khiêm tốn ngự vào lòng chúng ta, hòa tan trong tâm hồn ta và để Người với ta được hòa quyện với nhau trong tình yêu của Người sao?. Chính tình yêu đó đã đem lại cho chúng ta niềm tin và sức mạnh vào tình yêu của Người ngày một vững mạnh và tin tưởng hơn.

Tình yêu nối tiếp tình yêu và "*có một điều con hằng ước mơ, hằng ước mơ, là được ở trong nhà Chúa suốt đời con*".... (*lời của một bài hát*). Đó cũng là tâm tình và niềm vui trao ban của anh em vùng Nha Trang này. Những người anh em Phan sinh đã sống, đã cống hiến và nay vẫn đang tiếp tục cống hiến cho Giáo hội, cho Hội Dòng và cho Giáo phận sự nhiệt

thành, sự đơn sơ vui tươi và niềm hăng say trong trong công việc truyền giáo và nhất là đời sống **Huynh Đệ**. Đời sống huynh đệ Phan Sinh đã và đang được anh em vùng Nha Trang này từng ngày vun xới và thắp lên. Cụ thể là anh em hàng tháng tổ chức một buổi tĩnh tâm, mừng bổn mạng và ăn uống chung với nhau tại một cộng đoàn đã được chỉ định (*các cộng đoàn luân phiên nhau*). Và thế là ngày 24/06 vừa qua anh em miền Nha Trang đã tổ chức ăn mừng bổn mạng Gio-an Tẩy Giả của anh Kỳ và một số anh em mang tên thánh Phê-rô và Phao-lô tại cộng đoàn Đất sét. Anh em tụ họp bên nhau trong tiếng cười và niềm vui hân hoan tay bắt mặt mừng khi gặp nhau và trong khi chung bàn. Với một anh em học viện như tôi, tôi rất vui và cảm động, không chỉ vì được các anh hỏi thăm quan tâm mà còn vì thấy được tình anh em, tình huynh đệ chan hòa. Điều đó đã là một tấm gương, một động lực cho bản thân tôi tiếp tục dấn thân trong đời sống ơn gọi đặc biệt là ơn gọi Phan sinh.

Đã dấn thân thì không quản từ nan, sau một tuần nghỉ ngơi lại sức và kiến múc thêm năng lực từ Ân sủng và tình yêu của Chúa và anh em. Chúng tôi lại bắt đầu một tuần mới với công việc mới là: 74 em dân tộc thuộc địa bạn khánh vĩnh, khánh Nam, Cầu Bà và dốc Ameo đã hy sinh thời gian về tập trung tại Giáo xứ một tuần, các em được học giáo lý để lãnh nhận bí tích xưng tội và để được rước Lễ lần đầu. Trong tuần này có sự hiện diện của một thầy và chín chú địa chủng viện Nha Trang và 4 chị thuộc giáo xứ Ba Làng lên giúp. Nhờ sự hy sinh và lòng nhiệt thành của mọi người, chiều thứ sáu ngày 06/07 các em đã được Ama Ngọc và Ama Thể cho xưng tội và sáng thứ bảy, 74 em đã được rước lễ lần đầu trong niềm vui hân hoan. Tôi thấy trên gương mặt của các em hiện lên niềm vui và cả chút tự hào. Niềm tự hào đó không chỉ xuất hiện trên khuôn mặt đơn sơ của các em, mà còn xuất hiện trên khuôn mặt và nụ cười của quý Ama, quý thầy, quý Sr và các chú Đại Chủng Viện Nha Trang. Một tuần ngắn ngủi, trưa hôm đó, các em chia tay các thầy, các chú trở về gia đình trong sự lưu luyến và cả trong nước mắt.

Trung tuần, tức ngày thứ năm ngày 12/07, cộng đoàn đã tổ chức mừng bổn mạng thầy Lê Huy Mỹ một cách đặc biệt tại Sơn Thái, cộng đoàn tương lai của chúng ta. Mừng bổn mạng thầy có các anh các anh chị em dân tộc và một số người thuộc giáo họ Diên Tân, thuộc giáo xứ Đồng Dài. Tất cả mọi người đã về đây để tham gia ngày trồng cây gây rừng trên lô đất của cộng đoàn đã mua do Ama Ngọc tổ chức. Điều đáng chia sẻ là mừng bổn mạng thầy trong bữa cơm trưa với hơn 40 người chỉ vỏn vẹn hai thùng mì gói và một nồi chè đậu đen. Tuy đơn sơ nhưng chan chúa tình người và niềm vui. Tạ ơn Chúa đã ban cho Tỉnh Dòng một người anh em không chỉ đơn sơ vui tươi mà còn nhiệt thành trong công việc chăm sóc sức khỏe là món quà vô giá cho mọi người.

"Trong hân hoan chúng con về đây", một tuần mới lại bắt đầu, sáng ngày 15/07, 40 em dân tộc đã được thầy Dương(*Tài xế*) và thầy Lượng(*Học viện*) vượt suối băng rừng từ lúc 4g30 sáng để đón các em từ các điểm như: Ameo, Cầu Bà, Liên Sang, Khánh Phú, Khánh Vĩnh...về tập trung tại giáo xứ học giáo lý để các em lãnh nhận bí tích thêm sức. Sau một tuần nhà thờ Giáo xứ chìm đắm trong sự tĩnh lặng, giờ đây lại trở mình để đón các em trong tình yêu thương, sự năng động và vui tươi.

Các em đến và mang theo tiếng cười, niềm vui cho Giáo xứ và cộng đoàn, làm cho cộng đoàn và Giáo xứ trở nên nhộn nhịp hơn mọi ngày. Vào mỗi buổi sáng, cứ đúng 4g30, thầy Lượng ban kỹ luật lại gióng lên một hồi trống báo thức cho các em một ngày mới đã bắt đầu. Các em dậy vệ sinh cá nhân và đọc kinh sáng chung với nhau tại nhà ngủ. Sau đó các em đi làm vệ sinh xung quanh nhà dưới sự hướng dẫn của thầy Lượng và đúng 6g15 các em vào ăn sáng rồi lên lớp cho đến 10g45. Trên lớp các em được các thầy các chú không chỉ dạy cho biết về Giáo lý, Kinh Thánh, về Đức tin mà còn được dạy về nhân bản. Điều mà trên lớp hay ở gia đình các em chưa được học.

Cuối cùng, nhờ ân sủng và tình yêu của Ba Ngôi Thiên Chúa cũng như sự hăng say và lòng

nhiệt tình của các thầy, các chú. Vào lúc 7g30 ngày 29/07, Đức cha Phao-lô Nguyễn Văn Hòa Giáo Phận Nha Trang đã về ban bí tích thêm sức cho 57 em, gồm 40 em người dân tộc và 17 em người kinh. Thánh lễ diễn ra một cách long trọng và sốt sáng. Điều làm cho mọi người cảm động là: một em dân tộc đã tự tay viết và đại diện cho các em thêm sức đọc bài cám ơn Đức Cha, quý Ama, các thầy, các Sr và các chú cũng như mọi ân nhân cuối thánh lễ một cách đơn sơ nhưng không kém phần cảm động. Điều đáng nói hơn nữa đó là; món quà thông thường mà mọi giáo xứ dâng lên Đức Cha trong thánh lễ là bó hoa tươi hay một món quà được bọc trong những tờ giấy với màu sắc rực rỡ, còn Ama Ngọc đã cho các thầy chuẩn bị một con Sáo bỏ trong lồng được gắn nơ để các em tặng cho Đức cha. Món qùa được dâng lên Đức cha trước sự ngạc nhiên và ngỡ ngàng của mọi người qua tràng pháo tay rộn ràng nhất là Father Du (*cha xứ Đất sét tạm thời*), bởi vì con sáo đã được *Huấn Luyện* cho nói năm tiếng "ủng hộ Đức Cha Hòa".

Sau ba khóa; hợp thức hóa hôn nhân, xưng tội và thêm sức, cộng đoàn đã tổ chức một chuyến dã ngoại hai ngày và điểm đến là Quy Nhơn. Nói ra thì có vẻ khó tin, nhưng kì thực chuyến đi của anh em rất đơn giản và gọn gàng. Một Fiat bảy chỗ, sáu anh em, một thùng mì gói, một thùng nước, bát đĩa, nồi và một bếp ga mini, thế là sáng 22/07, sau thánh lễ và kinh sáng anh em đã lên đường. Trên đường thẳng tiến về Quy Nhơn, nhà hàng ăn trưa của anh em là đồi cây tràm ven đường và thức ăn là mì gói. Quá trưa anh em đã có mặt tại Tp Quy Nhơn, sau một hồi chạy lòng vòng anh em đã vào cư ngụ trong một nhà trọ giá rẻ gần bờ biển. Tắm rữa và nghỉ ngơi đôi chút, anh em chúng tôi đã ghé thăm nhà thờ đá, khu lăng mộ Hàn Mặc Tử và cuối cùng là nhà các chị FMM ở trại phong Quy Hòa. Lần đầu tiên tôi được thăm quan những nơi này nên tôi cảm thấy khung cảnh rất tuyệt vời, nhất là nơi các chị FMM đang hiện diện để chăm sóc cho những anh chị em bệnh phong. Ở đây có sự hiện diện của 21 chị kể cả tập sinh thực tập hè, nhưng lại chiếm hữu một ngôi nhà khá rộng rãi và khang trang nằm sát bờ biển thơ mộng. Anh em chúng tôi đến vào buổi chiều nên khung cảnh lại càng êm đềm. Tiếng sóng biển hòa quyện cùng làn gió thoảng thổi vào những hàng phi lao làm rộn lên một thứ âm thanh trong trẻo như tiếng sáo chiều hân

hoan. Sao đó, chúng tôi lên chiếc Fiat trở về lại Thành Phố dưới cơn mưa chiều như nước đổ. Sáng hôm sau, anh em đi ăn sáng và uống Coffee vỉa hè và đi shoping. Điều đáng nói ở đây là anh em hăng hái đi shoping sớm hơn nhân viên bán hàng nên phải chờ mỏi cổ, cuối cùng vào Trung tâm thương mại mà chẳng có gì để mua (à lộn) chẳng biết mua gì đành về tay không.

Trên đường về anh em quyết định ghé vào một nhà hàng sang trọng (*nhà hàng đây mảnh đất trống nằm sau ngôi chùa dưới gốc cây bàng*) nằm sát biển trên đèo Cả ăn trưa với mì gói, dưa leo và bánh cuốn do thầy Mỹ mua từ trung tâm thành phố Nha Trang. Thế là anh em

Đồng Dài đã thực hiện một chuyến dã ngoại vượt sức tưởng tượng, thế nhưng lại là một sự thực, một sự thực đã mang lại cho anh em niềm vui, sự đơn sơ của một người anh em Phan sinh, "*bất cứ nơi đâu cũng là nhà*".

Niềm vui nối tiếp niềm vui, sáng ngày 25/07 anh em miền Nha Trang đã tề tựu bên nhau tại cộng đoàn Đồng Dài để tĩnh tâm tháng. Sau bài chia sẻ của Thầy Thành, anh em nghỉ ngơi và sau đó là thánh lễ tạ ơn diễn ra một cách sốt sáng và ấm cúng. Sau thánh lễ anh em có bữa tiệc nhỏ ăn uống với nhau và mừng bổn mạng

anh Gia-cô-bê Hồ Viết Thể trong niềm vui hân hoan và tình huynh đệ chan hòa.

Trong niềm vui hân hoan nhân ngày lễ Thánh Gia-cô-bê tông đồ, anh em cộng đoàn Đồng Dài xin chia sẻ với tất cả anh chị em trong đại gia đình Phan sinh một vài thông tin vắn như thế. Đồng thời cũng xin mạo muội kính chúc mọi người được dồi dào ơn lành của Chúa, mẹ Maria, cha Thánh Phan-xi-cô và thánh Gia-cô-bê tông đồ.

TIN HỌC VIỆN PHANXICÔ

Giuse Nguyễn Anh Tuấn.

Anh em học viện Phan-xi-co gửi lời chào thăm cha Giám tỉnh, quý cha anh cùng tỉ muội xa gần.

Qua báo chia sẻ, chúng em đã được sẻ chia nhịp sống của các cộng đoàn, nay chúng em cũng xin nhờ trang báo gửi đến gia đình ta nhịp sống của học viện trong dịp hè này.

Như mọi người đã biết, vào đầu tháng 6 anh em học viện đã được tiếp đón và gặp gỡ gần như tất cả anh em trong tỉnh dòng về dự hai đợt tĩnh tâm. Với đề tài "nơi chốn", cha Vũ Tất Trung đã có lúc nhắc đến ý nghĩa của việc anh em cùng tụ họp tại một nơi để gặp gỡ nhau, trước là để gặp gỡ nhau, sau là để cùng diễn tả sự hiệp thông trong cùng một gia đình thiêng liêng. Đối với anh em học viện, đây là một dịp đặc biệt để trải nghiệm bầu khí gia đình. Bầu khí này giúp cho anh em ý thức hơn cả về cảm thức thuộc về lẫn ý thức căn tính Phan Sinh.

Kết thúc những ngày tĩnh tâm, các anh em, từng nhóm một lại lên đường đến những cộng đoàn khác nhau để tiếp tục sống đời hoán cải và loan báo Tin Mừng Bình An. Các anh ra đi còn mang theo cả nhiều anh em học viện đi theo với lời mời gọi: "hãy đến mà xem". Các anh học viện đã ra đi mang theo những hồi hộp và chờ mong. Hy vọng tới giờ này anh em đã có những trải nghiệm bổ ích và đã sẵn sàng để chia sẻ cho những người ở lại.

Những người ở lại dù không có nhiều cảm xúc hồi hộp và chờ mong nhưng cũng không đến nỗi buồn vì "số còn sót lại" không đến nỗi quá ít. Nếu tất cả cùng ra sân thì vẫn còn đủ hai đội bóng theo chuẩn bóng đá quốc tế. Dù vậy, thực sự sân banh đã được cho nghỉ để dưỡng sức cho mùa giải sắp tới, thành ra cỏ đã mọc lên um tùm! Anh em quay sang chơi bóng chuyền và cầu lông theo phương châm phát triển thể thao "toàn diện"! Vào dịp hè, anh em không còn chơi theo nhịp 3-5-7 mà cả chơi luôn cả nhịp 2-4-6, Chúa Nhật cũng không trừ!

Nói vậy không có nghĩa là ở lại chỉ có chuyện chơi mà còn có cả chuyện học và chuyện làm nữa. Về chuyện học: các anh lớp 6 vẫn đang ráo riết hoàn thành luận văn ra trường. Các anh lớp ba, sau những ngày dồn sức ôn và thi chuyển giai đoạn, nay đã thảnh thơi hơn một chút nhưng vẫn còn phải hoàn thành nốt những bài viết cuối học kỳ II. Vào ngày 22/7, văn phòng học viện đã thông báo kết quả thi chuyển giai đoạn. Thi 22, đậu 17. Tin mừng là anh em Phan-xi-cô đậu hết.

Về chuyện làm: anh em đang hoàn thiện khuôn viên của nhà đa năng. Chăm sóc vườn. Và sửa sang lại nhà cửa đôi chút.

Những ngày cuối tháng 7, quý cha, quý thầy ở cộng đoàn đã có một chuyến du lịch – hành hương sang Campuchia. Trong dịp này đoàn cũng ghé thăm các anh đang truyền giáo tại miền đất này. Chuyến đi kết thúc trong bình an và nhiều niềm vui. Có một số cha, thầy lớn tuổi không tham gia chuyến đi này. Dầu vậy, sức khỏe các ngài vẫn ổn định, chỉ có thầy thi sĩ Hai Tê Miệt Vườn là bị cảm vài tuần nay mà chưa khỏi.

Vài dòng dông dài xin gửi đến quý huynh đệ, tỉ muội gần xa.

Trước khi kết thúc, "số sót" xin gửi lời thăm các anh em học viện đang thực tập hè. Mong sớm gặp lại.

TIN VĨNH PHƯỚC

Cộng đoàn Vĩnh Phước xin gửi lời chào huynh đệ đến quý anh chị em.

Vĩnh Phước là một Cộng đoàn - Giáo xứ hiện diện giữa thành phố biển du lịch Nha trang nên công việc phục vụ của anh em chủ yếu là mục vụ giáo xứ, bác ái xã hội và truyền giáo.

1. Mục vụ Giáo xứ :

Trong tháng 6 và tháng 7 vừa qua cha sở

(Anh Giuse Nguyễn Xuân Quý) Giáo xứ Antôn Vĩnh Phước đã mời Đức Cha Giuse – giáo phận Nha trang về ban bí tích Thêm sức cho các em trong giáo xứ vào ngày 23/06/2013. Buổi lễ diễn ra trang trọng và sốt sắng. Và mới đây thôi vào ngày 18/07, anh đã tổ chức cho toàn thể giáo dân đi hành hương đến Giáo xứ Mằng Lăng ở Tuy Hòa, Phú Yên quê hương của Á Thánh tử đạo Anrê Phú Yên. Bà con trong Giáo xứ rất vui và hào hứng vì họ đã có một ngày hành hương đạo đức nhưng cũng không kém phần thú vị vì được tham quan thêm Gành Đá Dĩa – kỳ công của thiên nhiên.

Các anh còn lại trong nhà cũng hỗ trợ cha sở trong công việc mục vụ giáo xứ cách tích cực (anh Phêrô Phạm Bá Đình giúp nhà nguyện Ngọc Thanh, anh Antôn Nguyễn Văn Chúc và anh Phaolô Nguyễn Thanh Bình giúp dâng lễ, trao Mình Thánh Chúa, chăm sóc các hội đoàn.vv...Các anh còn lại (Philip Lê văn Tâm và Matthêu Nguyễn Vinh Phúc) vì tuổi hạc đã cao nên đóng vai "Maria ngồi dưới chân Chúa" rút lui vào đời sống cầu nguyện và chiêm niệm trong cộng đoàn.

2. Bác ái xã hội và truyền giáo:

Anh Giuse Quý vẫn chăm lo đều đặn cho anh em dân tộc ở Khánh Vĩnh. Một tin vui đó là anh đã được chính quyền cấp sổ hồng cho miếng đất dự định xây dựng giáo xứ cho người dân tộc tại Khánh Vĩnh. Anh đã có bản vẽ và hy vọng một nhà thờ đẹp và chuẩn sẽ mọc lên trong những ngày sắp tới. Ngoài ra anh cũng lo lắng cho anh em người cùi ở Núi Sạn, các em sinh viên và vô số khách du lịch hành hương ghé lại Vĩnh Phước. Anh đã cho lắp đặt các máy điều hòa nhiệt độ trong các phòng khách để đón tiếp mọi người. Chắc chắn khi ghé lại Vĩnh phước, khách hành hương sẽ cảm thấy thoải mái hơn. Anh chị em nào muốn nghỉ chân tại thành phố biển Nha trang, cộng đoàn Vĩnh Phước xin tiếp đón.

Vài hàng tin vắn gửi đến quý anh chị em.

Kính chúc mọi người bình an thiện hảo trong Chúa.

Anh em cộng đoàn Antôn Vĩnh Phước.

TIN NHÀ HÀ NỘI

Nhà Hà Nội xin chia sẻ với anh em xa gần một số thông tin sinh hoạt của anh em tại nhà thủ đô trong vài tháng qua.

Với nhân sự ít ỏi –con số là ba nhưng thực ra tại HN chỉ có hai, một anh làm cha xứ mãi tận Lạng Sơn - lại càng mỏng hơn vào những tháng hè do anh em đi tĩnh tâm năm cũng như kết hợp nghỉ phép. Trong dịp tĩnh tâm năm Tỉnh Dòng, anh Hưng tham gia đợt một để mừng nhân khánh khấn dòng, nên nhà Phanxicô Phú Gia đành giao cho giáo dân coi sóc giùm.

Anh Hưng về nghỉ từ tháng 5 nhưng là để thăm mẹ già đau yếu lâu ngày. Và như một sự sắp xếp được 'tiền định': anh về gia đình chăm sóc mẹ già, rồi tham dự tĩnh tâm đợt một, sau đó trở về gia đình cũng là kịp cho chuyến ra đi cuối cùng của người mẹ. Thánh lễ an táng tại giáo xứ Suối Thông được cử hành khá sớm, lúc 5 giờ sáng nhưng một số anh em thuộc các cộng đoàn thành phố cùng với anh Giám tỉnh, anh phụ trách nhà HN và số đông anh em học viện đã lên đường từ tối hôm trước cho kịp thánh lễ và tiễn đưa bà cố đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Ngày kinh lý cũng đã đến. Tối 23/3 anh Tổng Kinh Lý và anh Luật đến HN, anh em HN sắp xếp cho hai anh ở – 'ở' thôi chứ không 'ăn' – tại khách sạn gần nhà anh em. Chỉ khoảng 5 phút đi bộ là tới nhà cộng đoàn, thế mà hai anh vẫn được ô-tô đưa đón đến nhà Phú Gia của anh em để làm việc kể từ sáng 24 đến trưa 25/6. Cuộc kinh lý kết thúc với bữa cơm trưa 25/6 tại nhà hàng Tây Hồ, sau khi tham quan nhà thờ Hàm Long và Cửa Bắc.

Tháng 6, tháng 7 cũng là thời gian các cha tại Toà giám mục và Chủng viện đi nghỉ hè – cha xứ Cửa Bắc, Thượng Thuy đi hành hương Âu châu mãi đến gần cuối tháng 7 mới về, do đó anh phụ trách Phú Gia lại vắt 'giò lên cổ' mà phục vụ bà con trong giáo xứ: linh hoạt các

buổi cử hành phụng vụ tại Cửa Bắc và Thượng Thuy, đám tang, đám cưới, bổn mạng các hội đoàn. Và lại càng bận bịu hơn nữa khi cha đặc trách ứng sinh HN mời anh giúp các ứng sinh Hà Nội trong hai đợt tĩnh tâm hè vào cuối tháng 6 và đầu tháng 7; sau đó là đi vào khoá bồi dưỡng hè cho các chị MTG Hà Nội về ba lời khấn dòng tới cuối tháng 7.

Tuy vậy, giúp người nhưng không quên bổn phận đối với Hội Dòng. Các bạn trẻ HN muốn tìm hiểu ơn gọi PS. Trong tháng hè này đã có hai em được mời đến chia sẻ đời sống với anh em tại đây, chủ yếu là làm quen với đời sống chung hầu các em bớt đi sự bỡ ngỡ khi được giới thiệu đi vào dự khoá Khám Phá Ơn Gọi tại nhà tìm hiểu Q9.

Vài hàng chia sẻ với anh em xa gần về sinh hoạt và đời sống của anh em HN. Trong cha thánh, cầu chúc anh em mọi điều thiện hảo.

Hà Nội, 29-7-2013

Người đưa tin Phú Gia

BẢN TIN NHÀ THANH-HẢI

Hai thành viên nhà Thanh-Hải xin gửi lời chào Bình an và Thiện-hảo đến tất cả anh chị em trong đại gia đình Phan-sinh.Vì là nhà nghỉ dưỡng, ít người, lớn tuổi và đủ thứ bệnh tật trong người, nên cuộc sống mỗi ngày của hai anh em chúng tôi có thể nói là đơn điệu: ngày nào cũng như ngày nào, chương trình sinh hoạt chung đã được thỏa thuận, nên cứ thế mà sống, cứ thế mà giữ.

Tháng 6 mỗi năm có tuần tĩnh tâm năm trong Tỉnh Dòng, nên mỗi người đi một đợt. Năm nay Tỉnh Dòng sắp xếp mừng Kim Khánh khấn dòng của Anh Khanh vào đợt 2, nên Anh Khanh đi dự tĩnh tâm đợt này. Ngày 17/9/1963 là ngày anh khấn lần đầu cùng với Anh Phan-châu-Lý ở bên trời Tây.

Ngoài ra trong tháng 6, nhà Thanh-Hải ồn ào và vui nhộn hơn, vì có hai anh em đến nghỉ dưỡng kết hợp với tắm biển. Anh Nguyễn-Hồng-Giáo đến sống với anh em trong ba tuần, và Anh Trần-Ngọc-Tiềm.ofm, đang dạy Đại học tại Hà-Nội, đến nghỉ một tuần cùng lúc với Anh Giáo, nên bầu khí trong nhà rất vui. Có 4 người trong các bữa ăn, nên bầu khí và các câu chuyện trao đổi thêm phong phú, vui vẻ và hữu ích. Anh Tiềm chia sẻ rằng đây là những ngày nghỉ hè đúng nghĩa, vì không phải lo lắng gì cả, đầu óc thoải mái, không lo suy nghĩ như những ngày dạy học, sáng và chiều ra biển bơi thỏa thích, bơi xa bơi lâu tùy thích. Không ngờ anh là tay bơi thiện nghệ; với ống thở và kính lặn, anh bơi từ bãi biển Ba-làng đến Hòn Chồng. Anh nói rằng đến Nha-trang tắm biển cho xuống ký, nhưng không ngờ lại lên ký, do ăn nhiều, ngủ nhiều nhờ tắm biển.Ai muốn lên ký, hãy tắm biển thử xem. Nhà Thanh-hải luôn còn phòng, giường đơn, giường đôi đều có!

Năm nào lễ Thánh Norbertô (6/6), bổn mạng của anh Khanh, cũng rơi vào trong dịp tĩnh tâm năm của Tỉnh Dòng, nên hai anh em chúng tôi thỏa thuận là sẽ mừng 2 trong 1, nghĩa là mừng chung với lễ Thánh Camilô (14/7) bổn mạng của anh Phúc. Năm nay chúng tôi mừng chung vào ngày 15/7 (vì 14/7 nhằm vào ngày Chủ nhật) để các anh em trong 5 cộng đoàn ở Nh-trang đến tham dự cho đầy đủ vui vẻ. Thầy Philíp đang ở tuổi 99 cũng đến chia vui với hai anh em chúng tôi ! Thật cảm động vì tình huynh đệ "siêu đẳng cấp"! đáng cho đàn em bắt chước noi theo.

Bản tin nhà Thanh-Hải xin ngừng lại đây. Hẹn gặp lại!.

TRẠI HÈ "TINH THẦN ASSISI" CỦA CPS NĂM 2013

"Kính thưa Anh Chị Em,

Từ Lễ Thánh ANTÔN năm 1995 đến nay, hàng năm, CPS đều có một cuộc hội ngộ thân tình giữa thiên nhiên với tên gọi TRẠI CPS. Đây là dịp chúng ta gặp nhau trong Tình Huynh đệ, nhắc nhở nhau về Lý tưởng sống tuyệt vời của Thánh PHANXICÔ và cùng giải trí trong Tình Đại Gia đình CPS.

Sau khi cầu nguyện, cân nhắc và xem xét thực tế, Ban Đại Diện xin thông báo và mời gọi Anh Chị Em hăng say tham gia TRẠI năm nay với những chi tiết như sau:

**Tên trại: "TINH THẦN ASSISI". Với tên gọi này, chúng ta muốn hiệp thông với Đức Thánh Cha PHANXICÔ trong việc xây dựng Giáo hội qua những đóng góp khiêm tốn từ vị trí và hoàn cảnh sống cụ thể của mỗi chúng ta.*

**Thời gian: 6 và 7 Tháng 7 năm 2013. (14g ngày 6/7 Khai mạc Trại , 14g ngày 7/7 Bế mạc)*

CỰU PHAN SINH VIỆT NAM

****Địa điểm : Khách sạn Quốc tế.***

Địa chỉ : Bãi biển ĐỒI DƯƠNG Tân lý, Phường Bình Tân,Thị xã LAGI, Tỉnh Bình Thuận"

Trên đây là THÔNG BÁO được *"trung tâm express"* Nguyễn Trọng Đa *"phóng lên mạng"* 2 tuần trước ngày trại. Hiệu ứng diễn ra tức thời: Anh LINH (L.59) từ Thụy sĩ cho biết "*xem thông báo mà thèm chảy nước miếng* " ; các nhóm hoặc các Lớp CPS lần lượt ì xèo "lôi kéo" nhau, rầm rộ là các Nhóm SAIGON-HỐ NAI, nhất là Nhóm CPS TRẺ kết nối với "*Bạn nối khố*" là Cha GIANG... Các nhóm BÌNH GIẢ, HÀM TÂN, BẢO LỘC dù ít người

nhưng quyết không vắng mặt! Các cháu CPS nhí thì khỏi nói : náo nức trông chờ!

NHÂN HÒA là 130 trại viên! ĐỊA LỢI là Khách sạn Quốc tế đẹp và lạ! THIÊN THỜI hay Ý CHÚA là, dù đang có báo bão, 2 ngày ở trại có thời tiết tuyệt vời đến nỗi chủ khách sạn ngạc nhiên cho là *"phép lạ"*, vì cả tuần trước đó biển động và trời mưa liên tục !

Trại được khai mạc với tiếng hô đầy khí thế: "ASSISI ! *HÒA BÌNH ! HUYNH ĐỆ ! PHỤC VỤ !* "cùng với bài đồng ca PHANXICÔ ASSISI (tác giả HKMCTNTMH)... thể hiện nhịp nhàng với tất cả tâm hồn... do hơn 100 ca sĩ trại viên...Đây quả là món ăn tinh thần nhiều chất dinh dưỡng Phan sinh cho tất cả những ai có mặt... !

Trại năm nay còn cuốn hút và đầy niềm vui vì nhiều yếu tố mới:

- CPS lớn tuổi là "Bác GIÁP" (Lớp Cha GIÁO) lần đầu chơi hết mình ở trại với đoàn em, đàn cháu.
- CPS Hàm tân "làm mưa làm gió" với giàn âm thanh khủng của Anh NHIỆM (kết hợp nhuần nhuyễn với kỹ sư PHÚC và nghệ sĩ HAI Thủ đức), với gia đình Anh THU (L.61) cha, con, cháu...có mặt – Tên NHƯ với tiếng la và "mặt dày" móc túi các "đại gia" để tài trợ thêm cho trại... là một ấn tượng khó quên trong lòng nhiều người!.
- Hai trận đọ sức kéo dây bão táp trên bãi biển giữa CPS GIÀ và CPS TRẺ, giữa CPS nhí SG với CPS nhí (mẫu giáo và cấp một) làm nổi sóng biển Hàm tân. CPS TRẺ, nhiều người còn "đồng trinh sạch sẽ , "cho đo ván" sát sạt CPS GIÀ là đương nhiên ! Nhí SG quyết tâm hạ nhí Hố Nai nhưng không thành vì... nhí Hố Nai được bồi dưỡng thịt nai đồng quê thường xuyên ! ...Hai trận thư hùng này khiến các FAN hâm mộ cổ vũ nồng nhiệt chưa từng thấy !!!!
- Ban đêm, sau lửa trại, còn có màn nướng cá (cá Hàm tân), nướng bắp (bắp Bình giả)..., nồi thịt... hầm thuốc bắc của nhóm Hố Nai, cua còng CPS Trẻ bắt tại biển...thật hấp dẫn....mãi đến khuya....

Về tinh thần, Cha GIANG (Giám học học viện) đã đồng hành suốt cuộc trại; Cha ban phép lành cho mọi trại viên khi khai mạc; Cha hướng dẫn kinh tối và chúc phúc cho giấc ngủ đêm. Cha cử hành Thánh Lễ và chia sẻ về ơn gọi CPS chính là len lõi làm chứng tá giữa đời ....Nhưng giá như có thêm các Vị khác nữa thì chắc có...."*niềm vui tuyệt đối!"*

Thay lời kết, xin dùng hai lời nhận xét sau:

- "Bác GIÁP", lần đầu tiên dự trại, bộc bạch *" Sang năm sẽ dự trại nữa....vì qua trại thấy được sức sống thực sự của CPS nói chung...; có vui, có hay thì mới tham dự tiếp...phải không nà?!"*
- Cha GIANG, lần thứ hai dự trại, nhận xét*: "So với lần trước, thì lần này thấy TRẠI CPS có nhiều yếu tố TRẺ hơn: nhiều CPS trẻ, nhiều các cháu..."*

Xin Cảm tạ Ơn Chúa! Xin ghi lòng tình yêu của Cha Thánh PHANXICÔ! Xin Chúa trả công bội hậu cho mọi hy sinh âm thầm để cuộc trại TINH THẦN ASSISI HÒA BÌNH, HUYNH ĐỆ, PHỤC VỤ....diễn ra tốt hơn cả lòng mong ước!

Antôn Nguyễn Văn Phiên

GẶP GỠ CPS LỚP 73

Kính Thưa Quí Cha, Quí Thày, Quí ACE/CPS Và Thân Hữu:

ACE/CPSVNHN lại có dịp họp mặt để CHÀO MỪNG hai Cha Nicolas Vũ Ngọc Hải và Cha Jean Baptiste Nguyễn Kỳ thuộc thế hệ Thủ Đức 64-65 vừa có chuyến "Mỹ Du" thăm gia đình và "họp lớp 40 năm tình cũ" tại tư gia AC "Dòng Ba Tại Thế" Joseph Nguyễn Ngọc Bạch ở Little Saigon, California với "Thánh Lễ Tạ Ơn" vào Chủ Nhật 14/7/2013 vừa qua. Xin chia sẻ niềm vui của tất cả ACE có mặt hôm đó trong tình Huynh Đệ Phan Sinh của Cha Thánh Phanxicô qua một số hình ảnh tiêu biểu sau đây.

Kính Chúc Bình An và Thiện Hảo,

Phó Nhòm "Bất Đắc Dĩ" – Thanh Nguyễn CPS65.

P.S. Quí vị nào muốn coi toàn bộ Album tấm hình (có sao...để dzậy - the pictures speak for themselves) thì nhấp chuột vào "link" dưới đây nhé. Have FUN, folks!

Tính hiện đại của Chân Phước John Duns Scotus

Alexis Trần Đức Hải ofm

Ngày 20/03/1993, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã nâng tu sĩ John Duns Scotus, ofm[3] (1226-1308) lên bậc Chân Phước[4] và mô tả ngài như "người ca hát về Lời Nhập Thể và người bảo vệ tín điều Đức Mẹ Vô nhiễm nguyên tội." Qua sự kiện này, Giáo hội công khai khẳng định sự thánh thiện của "người tôi tớ của Thiên Chúa", cũng như tính chính thống của học thuyết của ngài. Trong thực tế, năm sáu mươi năm trở lại đây, các học giả hiện đại chú ý nhiều đến các tư tưởng triết học và thần học của ngài. Có thể nêu ra vài lý do của sự kiện này như sau:

1. Ấn bản phê bình của Ủy ban quốc tế về Duns Scotus[5] đã giúp người ta có thể tiếp cận một cách khách quan hơn những tác phẩm đích thực của ngài. Do đó, người ta biết đến một hình ảnh mới mẻ về vị "Tiến sĩ tế vi " -(*Doctor Subtilis,* Scotus thường được gọi như vậy)-, không giống như hình ảnh "hàm hồ" mà trước kia người ta thường gán cho ngài như một "người chủ trương duy ý chí". Thật vậy, hiện nay, người ta trình bày Scotus như một nhà tư tưởng sâu xa, luôn tìm cách "đối thoại" với những vấn đề triết học ở thời đại ngài. Các tác phẩm của ngài cho thấy một biện chứng giữa triết học và thần học qua đó lý trí luôn tìm kiếm chân lý. Ngài từng nói: "Trong quá trình tiến bộ của nhân loại, khái niệm chân lý luôn phát triển."[6] Paul Vignaux, một chuyên viên về lịch sử triết học, đã nhận định: "Chúng ta đứng trước một nhà nghiên cứu."[7]

2. Scotus nhấn mạnh đến khả thể tính (*potentiality*) của thực tại, cho phép người ta rộng đường hơn trong nghiên cứu và suy tư: đây là điểm thu hút chú ý của nhiều học giả, kể cả các khoa học gia.[8]

"Với Duns Scotus, siêu hình học đạt được một biên độ không thể hoài nghi, trong mức độ nó được giải thoát khỏi tính ngẫu nhiên của các sự vật, một tính chất có nguy cơ hạn chế chúng quá đáng: hữu thể, với Duns Scotus, thay vì bị giản lược vào "cái hiện hữu" (ce qui est), từ nay, nói về cái "có thể", cái không bị ngăn trở hiện hữu. *Từ hữu thể thực tại (factuel) đến hữu thể thực (réel) được nghĩ đến trong trạng thái có thể của nó*

---

[3] *OFM*, viết tắt các chữ latin *: Ordo Fratrorum Minorum*, Dòng Anh em hèn mọn, cũng còn được gọi là Dòng thánh Phanxicô, hoặc Dòng Phan sinh.

[4] Xem *Documentation catholique*, 2 Mai 1993, n. 2071

[5] Ghi chú về *Ủy ban quốc tế về Duns Scotus*: Ủy Ban Quốc tế về Duns Scotus được thành lập năm 1938, gồm 12 thành viên nội tại, nghĩa là cùng ở và làm việc chung với nhau, và 21 thành viên sống rải rác ở bên ngoài. Các thành viên ngoại tại có nhiệm vụ tìm tòi các thư mục của các bộ mã (codex) khác nhau, khảo sát một cách cẩn thận và có phương pháp các thư viện, lớn hoặc nhỏ, và cung cấp những bản chụp các codex. Các thành viên nội tại có nhiệm vụ đánh giá các qui luật của khoa phê bình bản văn, khám phá những gì là các bài giảng dạy đích thực của Scotus, cung cấp những kết nối chính xác…" (Charles Balic, ofm. *John Duns Scotus. Some reflections on the occasion of the seventh centenary of his birth.* (Roma: Scotistic Commision, 1966.). Ngoài những lần họp thường kỳ của các chuyên gia trên, từ năm 1965, ủy ban cũng đã tổ chức 05 năm một lần đại hội quốc tế, quy tụ nhiều học giả trên khắp thế giới phát biểu các nghiên cứu của họ về Scotus. Các kết quả đã được tập hợp lại trong các tập sau: *De doctrina Joannis Duns Scoti*, vols. 1- 4 (Romae, 1969); *Deus et homo ad mentem I. Duns Scoti,* vol. 5 (Romae, 1972); *Regnum hominis et regnum Dei*, vols 6-7 (Romae, 1978); *Homo et mundus*, vol. 8 (Romae, 1984). Năm 1994, một hội nghị về Siêu hình học và luân lý học của Scotus được tổ chức tại đại học Bonn, Đức quốc. Các bài phát biểu trong hội nghị này được xuất bản trong cuốn *John Duns Scotus; Metaphysics and Ethics*, ed. L. Honnefelder, R. Wood, M. Dreyer (Leiden ; Brill, 1996); năm 1995, đại hội ở Rôma.

[6] "*In progressu generationis humanae semper crevit notitia veritatis*."

[7] Vignaux, Paul. "Lire Duns Scot Aujourd'hui", *Regnum Hominis et Regnum Dei,* Vol I, (Romae: Societas Internatonalis Scotistica, 1978),34. x. Paul Vignaux, "Infini, liberté et histoire du salut" trong *De Saint Anselme à Luther*, (Paris: J. Vrin, 1976), 231. "Cùng với Tôma Aquinas, Duns Scotus có lẽ là nhà thần học lớn nhất của thời kỳ Trong cổ và chắc chắn là một người gây nhiều gợi hứng nhất cho những thế kỷ sau khi ngài qua đời."Richard Cross, *Duns Scotus*,(New York-Oxford 1999),3.

[8] McGrath cho rằng "món nợ của Heidegger với *Doctor Subtilis* sống cuối thế kỷ 13 này được thể hiện ở trang đầu cuốn "*Thể tính và thời tính*" (Being and Time), trong đó ông không hỏi về hữu thể, nhưng hỏi về ý nghĩa của hữu thể, và ông viết: "Biên độ khả thể tính thì rộng lớn hơn thực thể tính. x. Sean J. McGrath, "Heidegger and Duns Scotus on truth and language", *The Review of Metaphysics*, Ngày 1-12-2003, Philosophy Education Society, Inc. 1.

(pensé dans sa possibilité), Scotus đã thực hiện một chuyển dịch mà hậu quả là *đưa siêu hình học ra khỏi khoa vật lý của Aristôte là khoa giới hạn phạm vi nghiên cứu trên các sự vật ngẫu nhiên mà thôi* (être contingent). Nói cách khác, Scotus đã có công đem lại cho khoa siêu hình một biên độ mà cho đến nay không ai nghĩ tới."[9]

3. Ngoài ra, không chỉ quan điểm luân lý của ngài về sự tự do và sự thiện luân lý gây hứng thú cho nhiều học giả, lập trường của ngài về tri thức luận, luận lý, thần học còn là tiêu điểm của nhiều hội nghị quốc tế và các chuyên khảo gần đây.[10] Nói cách khác, người ta coi trọng giá trị nội tại và tính chất đương đại của tư tưởng của Scotus, chẳng hạn như tính ưu tiên (ưu việt) của tình yêu trên sự hiểu biết; sự tự do như một giá trị toàn mỹ của ý chí; sự chấp nhận cả hai loại tri thức: trừu tượng và trực tiếp; lý thuyết của ngài về một bản chất chung[11] như nền tảng cho một lối tiếp cận vấn đề các "phổ hữu thể" cách hiện thực hơn; việc chứng minh sự hiện hữu của Thiên Chúa rất chặt chẽ từ góc độ siêu hình qua tính đơn nghĩa của hữu thể; việc nhìn nhận các giới hạn của lý trí con người trong việc chứng minh một số đạo lý biết được trước tiên do mạc khải Kitô giáo, như sự bất tử của linh hồn, cùng đích của con người; quan niệm của ngài về thần học như một khoa học thực tiễn dẫn đến tình yêu Thiên Chúa– Đấng mà ngài quan niệm như là Tình Yêu, do tự bản tính của Người; học thuyết của ngài về tính ưu việt tối thượng của Đức Kitô, Lời nhập thể mà đối với ngài, đó là Khởi Nguyên và Cùng Tận, là lý do đầu tiên và tối hậu của tạo dựng; lý do của việc Nhập thể: sự nhập thể của Đức Kitô đã được quyết định từ muôn đời và tách rời khỏi việc cứu chuộc. Đây là sự biểu lộ cao độ nhất của tình yêu của Thiên Chúa đối với con người; sự việc Đức Trinh Nữ Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội: Đức Maria đã được tiên liệu trước (preordained) cùng với Đức Kitô, và Mẹ đã được miễn khỏi nhiễm tội tổ tông truyền do công lao của Con của Mẹ là Vị trung gian và cứu chuộc duy nhất; tình yêu của Đức Kitô được đặc biệt tỏ bày trên cây thập giá và trong bí tích Thánh Thể "mà nếu không có bí tích này mọi sùng kính trong Giáo hội, cũng như sự phụng tự Thiên Chúa đều vô ích, uổng công."[12]

4. Sự hồi sinh của triết học về tôn giáo: suy tư về hoạt động thần linh, về tương quan giữa thần linh và sự tự do lựa chọn của con người. Kết quả của sự hồi sinh này là sự nghiên cứu thoáng rộng hơn về các tư tưởng gia thời kỳ Trung cổ, những vị được xem như những khuôn mặt quan trọng trong lịch sử triết học.[13] Nỗ lực nghiên cứu nghiêm túc hơn nữa sự hình thành tư tưởng hiện đại và các căn rễ tiền hiện đại của nó của các học giả này đã làm phát sinh lại sự hứng thú tìm hiểu về Duns Scotus, do bởi các tư tưởng được xem như hiện đại của ngài[14]: sự nhấn mạnh của ngài trên sự tự do trong lãnh vực khoa học cũng như trong vấn đề tôn giáo [15], trên sự phân khai giữa thế

---

[9] Qc. Sondag, *Duns Scot*: *Traité du Premier Principe. Tractatus de Primo Principio* (Paris : Vrin, 2001),13-14. Nhà khoa học gia và triết gia người Mỹ, Charles Sanders Peirce, xem Scotus như một trong những nhà kiến trúc lớn nhất trong quá trình hình thành bộ môn siêu hình học thâm thúy nhất từ trước đến nay. (xem: *John Duns Scotus*: *God and Creatures: The quodlibetal questions*. Translated by Felix Alluntis, O.F.M. and Allan Wolter, O.F.M. Princeton: Princeton University Press, 1975),xvii. Ngoài ra, cũng xem thêm : "Scotus on the origin of the possiblity", in *Duns Scotus on the will and morality*. Translated and with an introduction by Allan B Wolter. (Washington D.C: The Catholic University of America Press, 1997), 129-141; và Vos, Antonie. *The philosophy of John Duns Scotus*. (Edinburg: Edinburg University Press, 2006) : tính khả thể luận lý= tính đồng thời: *Lectura* I 39, 49-53

[10] Xem Ingham & Dreyer, *The philosophical vision of John Duns Scotus. An introduction.* (Washington D.C.: The Catholic University of America Press, 2004.), vii.

11 Scotus đã công phu khai triển học thuyết về "bản chất chung' (natura communis) –ví dụ bản tính người chung cho cả Socrates và Platô, hoặc sự phổ quát vật lý. *Op. Oxon.*, II, d.3, q., n.7; xem thêm E. Bettoni, *Duns Scotus: The basic principles of his philosophy*, translated and edited by Bernadine Bonansea. (Washington D.C.: The Catholic University of America Press, 1961, p.58-59.

[12] *Reportatio Parisiensis*, IV d. 8 q. 1, n. 3; Vives XXIV, 10a). "sine qua periret omnis devotio in Ecclesia nec actus latriae exhibitur Deo" x.. Bonansea, *Man and his approach*, (Lanham, Md.: University Press of America, 1983), 1-2

[13] "Mặc dù thiếu các nhà triết học, thiếu những tác phẩm thuần túy triết học, và mặc dù có rất nhiều định kiến của những nhà nghiên cứu văn hóa Hy lạp ở thời kỳ Phục hưng, thời kỳ Trung cổ không chỉ là thời kỳ dài nhất của sự phát triển triết học ở phương Tây, mà còn là một trong những thời kỳ phong phú nhất...Có thể nói một cách xác đáng là sự nở rộ triết học trong thế kỷ thứ 13 có thể so sánh với thời kỳ vàng son của triết học Hy lạp ở thế kỷ thứ 04 trước Công nguyên" Gorge J.E.Gracia, *A companion to Phlosophy in the Middle Age*s, (Oxford: Blackwell Publishing, 2006),1. "Ảnh hưởng của Scotus sâu đậm hơn người ta nghĩ tưởng rất nhiều: có lẽ ngài là một trong những vị có công lớn nhất trong việc khai sinh một nền siêu hình học được phát huy mãi đến thời kỳ hiện đại." Andre de Muralt, *L'enjeu de la philosophie mediévale. Etudes thomistes, scotistes, occamiennes et grégoriennes*, Leiden-New York-Kobenhavn-Koln, 1991. Olivier Boulnois, *Etre et représentation. Une généalogie de la métaphysique moderne à l'époque de Duns Scotus (XIIIe-XIVe siècle),* Paris 1999.

[14] Ingham, *Scotus for Dunces*, *An introduction to the Subtle Doctor*. (New York: Franciscan Institute Publications- St. Bonaventure University, 2003), chp. 5.

[15] "Scotus được xem như nhà thần học đầu tiên trong lịch sử tư tưởng Kitô giáo, đã thành công trong việc khai triển một cái khung khái niệm vững chắc về xác tín cho rằng cả Thiên Chúa lẫn con người thì thiết yếu tự do." *Duns Scotus on Divine Love. Texts and commentary on Goodness and*

giới khách quan và tư tưởng, hoạt động tự tại của chủ thể suy tư, phẩm cách và giá trị của con người.[16]

5. Với Vaticanô II (1962-1965), cộng đồng công giáo có nhiều tự do hơn trong việc theo ý kiến riêng của mình, đặc biệt trong lãnh vực triết học, miễn là không trái ngược với bất kỳ giáo lý mạc khải nào được giáo huấn giáo hội phê chuẩn. - Lưu ý là vào thế kỷ thứ 18, ở Âu châu, học thuyết Tôma và học thuyết Scotus bị coi nhẹ. Qua thế kỷ thứ 19, để làm sống lại thuyết kinh viện, các lãnh đạo của phong trào muốn phục hưng thuyết kinh viện này đã tập trung các nổ lực của họ trên việc phục hồi triết học trường phái Tôma, nhằm trình bày cho thế giới một hệ thống tư duy nhất quán, mạch lạc. Sự kiện này giải thích phần nào việc các thẩm quyền công giáo nhấn mạnh nhiều đến học thuyết của Tôma mà hậu quả đi kèm là sự lơ là của các học giả công giáo đối với học thuyết của Scotus.---

6. Các vị Giáo hoàng gần đây không ngừng đề cao đức tính thánh thiện và giáo lý của Duns Scotus:

* *Phaolô VI*: "Lý tưởng hoàn hảo đẹp nhất và sự nhiệt tình của lòng yêu mến của thánh Phanxicô Atxisi được hiện thân và bùng sáng lên trong tác phẩm của Scotus."[17]

* *Gioan Phaolô II* : Duns Scotus là "một bậc thầy tư tưởng và đời sống; đối với Giáo hội, ngài là gương mẫu của lòng trung thành với chân lý mạc khải, của đối thoại nghiêm chỉnh, có hiệu năng, mang tính chất tư tế trong ước muốn tìm kiếm sự hiệp nhất."[18]

"...Duns Scotus, với giáo thuyết sắc sảo của ngài cho đến ngày nay, vẫn mãi là một trụ cột của nền thần học công giáo, một vị thầy độc đáo có nhiều ý tưởng phong phú, nhiều gợi ý để tiến tới một sự hiểu biết ngày càng đầy đủ hơn về các mầu nhiệm đức tin."[19]

* *Benêđictô XVI*: "Sự đóng góp to lớn mà Duns Scotus cống hiến cho lịch sử thần học là : a/ Cái nhìn quy tâm Kitô: Đức Kitô là trung tâm của lịch sử và của vũ trụ; b/ Vô nhiễm nguyên tội: Đức Maria chí thánh được thoát khỏi tội nguyên tổ ngay từ giây phút đầu tiên Mẹ được cưu mang; 3/ Một chú ý tập trung trên vấn đề tự do của con người."

"Chân phước Duns Scotus chỉ dạy cho chúng ta biết điều quan trọng nhất trong đời sống của chúng ta là Thiên Chúa ở gần chúng ta, Người yêu chúng ta trong Đức Kitô, và vì thế, chúng ta hãy nuôi dưỡng một tình yêu sâu đậm đối với Người và với Giáo hội của Người. Trên Trái đất này, chúng ta là những nhân chứng của tình yêu này."[20]

Freedom, God and humans. Edited by A.Vos, H.Veldhuis, E.Dekker, N.W.Den Bok, A.J.Beck.(Aldershot: Ashgate, 2003), part. Introduction.

[16] "Duns Scotus đã phát triển một điểm mà thời hiện đại rất bén nhạy. Đó là chủ đề của tự do và mối tương quan của nó với ý chí và trí tuệ. Scotus nhấn mạnh sự tự do như là một phẩm chất nền tảng của ý chí, giới thiệu một lối tiếp cận nhấn mạnh nhiều vào ý chí. Tôi nhắc lại rằng "kể từ khởi thủy và trong suốt mọi thời, nhất là trong thời đại ngày nay, sự tự do đã luôn là ước mơ lớn của nhân loại" (ĐGH Bênêđictô XVI: *Diễn văn tại Đại chủng viện Rôma*, ngày 20-2-2009).

[17] Xem "*Alma Parens*" (July 14, 1966)

[18] Đức Gioan Phaolô II đã xác định chân phước Scotus là người "đã hoàn thiện tư tưởng" của thánh Bonaventura và "là người đại diện xuất sắc nhất" của trường phái Phan sinh, trong khi trong nhiều thế kỷ học thuyết Scotus đã được coi là trái với đức tin, và trong nhiều khía cạnh, tư tưởng của Scotus bị xem là trái ngược với tư tưởng của Thánh Tôma Aquinas theo quy định của Giáo Hội. Năm 1971, các tác phẩm của Scotus được chấp thuận, và chính xác bởi vì *thước đo lường không còn là các tác phẩm của Thánh Tôma, nhưng là học thuyết của Giáo Hội*; và sự thay đổi này, theo một số người nói, đánh dấu một thời đại, đến nỗi lịch sử án phong chân phước cho Scotus được đưa vào trong các sách giáo khoa thần học và môn lịch sử Giáo hội. ĐTC Gioan Phaolô II kết luận: "Đặc biệt, đối với nhà thần học, linh mục, mục tử, tu sĩ nam nữ, và cách đặc biệt cho các tu sĩ Phan sinh, Chân phước Duns Scotus là một gương mẫu về sự trung thành với chân lý mạc khải, sự hoạt động đời linh mục có hiệu quả, đối thoại nghiêm túc trong việc tìm kiếm sự hiệp nhất. Xin tinh thần của Ngài và sự tưởng nhớ Ngài chiếu soi, từ ánh sáng của Chúa Kitô, việc làm và các hy vọng của xã hội chúng ta", tác giả kết luận. (*ZENIT.org* 16-1-2012)

[19] Diễn từ *With lively joy*. Vatican, 16/ 02 / 2002.

[20] Benedict XVI, *Great Christian Thinkers: From the Early Church Through the Middle Ages*, (Augsburg Fortress, 2011),301-305.

Thần Baan

FX Long, ofm

Theo cách giải thích của người Sêmít, *Ba'al* có nghĩa là "chúa tể, chủ nhân, người sở hữu". Từ này được dùng như một tên riêng để gọi vị thần tối cao của dân Canaan, và như một tên chung để gọi một người chủ. Đặc biệt nhờ khám phá thành Ugarít với văn khố phong phú mà hôm nay chúng ta biết rõ dung mạo của thần Baan, dung mạo trung tâm trong tôn giáo của thành cổ này. Theo truyền thuyết, nơi cư ngụ của Baan là quả Núi phía bắc, nay người ta cho rằng là núi Cátxiô, ở phía bắc Ras Shamra. Quả núi này, được coi là cái rốn của trái đất, là quả núi cao nhất của miền Xyri, và được coi như là nơi gặp gỡ của nước đại dương bên trên với nước đại dương bên dưới.

Baan được coi là nguyên lý nam, vị thần sản sinh, kết hợp với nữ thần Áttáctê là nguyên lý nữ, nên Baan cũng được coi là thần mặt trời, còn Áttáctê là mặt trăng. Nhưng Baan cũng được coi là thần bão và mưa; bão cho thấy sự uy dũng và quyền lực, còn mưa cho thấy sự quan phòng và sự phì nhiêu. Baan được tôn kính do thần đã chiến thắng lẫy lừng trên Yam (biển), nhưng được đặc biệt yêu mến do tiếng sấm của thần tiên báo có những trận mưa ân phúc ban sự sống.

Tại Samari và khắp miền bắc Israel, có một thứ chiết trung tôn giáo rất mạnh, không những do cuộc hôn nhân của vua Akháp với một công chúa Phênixi, là Ideven, một người say mê thờ phượng Baan, nhưng nhất là do sự hấp dẫn của nền phụng tự Baan tác động trên xã hội nông thôn Israel: một vị thần bảo đảm cho có mưa và đất đai phì nhiêu và đàn vật phát triển, và ban sức mạnh và sự phong nhiêu cho con người để họ tạo nòi giống, thì hấp dẫn hơn nhiều so với vị thần là Đức Chúa (Yhwh), có vẻ xa cách, đã thế người ta lại không có một hình ảnh nào về Người, và dường như Người lại là một vị thần phi phái tính và không có *partner* phái nữ. Đây là bối cảnh của những lời đả kích mạnh mẽ của các ngôn sứ, kể từ Êlia, nhằm chống lại lối thờ phượng Baan và các ngôn sứ của thần này.

Hắc chắn cả hai vị thần, Yhwh và Baan, đều có các đoàn ngôn sứ; các vị này cạnh tranh nhau kịch liệt để được vua này vua nọ thỉnh vấn. Tại Samari, có những đền thờ công khai cho vị này vị kia: vua Akháp đã xây một đền thờ cho Baan (x. *1 V* 16,32), còn trước đó nữa, Giarốpam đã dựng hai thánh điện của Yhwh ở Bết-Ên và Đan (x. *1 V* 12,26-30). Ngôn sứ Êlia đã ra sức hoạt động để ngăn chặn sự bành trướng của nền phụng tự Baan tại Israel (x. cuộc thách đấu trứ danh trên đỉnh núi Cácmen: *1 V* 18,16-40). Chính vua Giêhu đã vĩnh viễn triệt tiêu nền phụng tự Baan tại Israel (x. *2 V* 10,28).

Về nền phụng tự Baan tại Giuđa, chúng ta ghi nhận nhiều dấu tích, đặc biệt vào thời nữ hoàng tiếm ngôi Athangia, con gái của vua Akháp và hoàng hậu Ideven (x. *2 V* 11). Nhưng tư tế Giơhôgiađa đã đương đầu với nữ hoàng này, và kết thúc triều đại của bà với việc ám sát bà và tàn phá đền thờ Baan cùng các vật dụng tế tự (x. 11,18).

Chỉ từ thời Lưu đày Babylon, tên Baan mới biến mất khỏi Cựu Ước (x. *Xp* 1,4).

Thánh Giuse Cupertino (1603-1663): Nhà thần bí Dòng Phanxicô Lúp Dài

Linh mục Peter F. Mallin, O.F.M. Conv.
Nguyễn Trọng Đạ chuyển ngữ tặng
cha Cupertino Nguyễn Đình Ngọc, người bạn cùng lớp

Thánh Giuse Cupertino là một trong các mẫu gương thú vị nhất và phong phú nhất của một nhà thần bí Kitô giáo.

Ngài nổi tiếng như là "Ông Thánh biết bay".

Sinh viên khắp nơi trên thế giới cầu xin Ngài giúp đỡ mình với tư cách là vị bổn mạng của các sinh viên học sinh, đặc biệt là trong thời gian thi cử.

Các phi công và lính nhảy dù công giáo của khối NATO chọn Ngài làm thánh bổn mạng, vì Ngài là "Ông Thánh biết bay".

Đã nhiều lần, tôi đã đi lên đi xuống dọc theo bờ biển bang California, tôi đã gặp thấy rất nhiều tên của các vị thánh ở nhiều địa điểm. Có tên vị thánh được đặt cho các thị trấn, quận, và các địa điểm kín đáo cho du khách mệt mỏi nghỉ ngơi. Tôi thường tự hỏi liệu các người đi cùng một tuyến đường có nhận thấy điều này không, và liệu họ có dành thời gian để tìm hiểu các vị thánh được đặt tên như vậy không. Tôi nhớ lời của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II khi kết thúc Thánh Lễ tại San Francisco vào năm 1987: "California được chúc phúc vì sống trong sự hiệp thông với các thánh và các thiên thần!". Điều xảy ra là chỉ có một vị thánh Dòng Phanxicô Lúp Dài có một thị trấn ở Mỹ mang tên Ngài, và đó là thị trấn Thánh Giuse Cupertino. Tên của Ngài, và của các thánh của phong trào Phan sinh, là nhằm tôn vinh ảnh hưởng văn hóa Công giáo và Dòng Phanxicô, vốn làm nên tiểu bang California.

Thánh Giuse đã có một cuộc sống rất khó khăn kể từ lúc Ngài chào đời, và cho tới tận khi Ngài qua đời. Cha của Ngài, ông Felix Desa, là một thợ mộc trong làng Cupertino, thuộc bán đảo Apulia trong Vương quốc Napoli. Ông được người dân địa phương biết đến như một người đàn ông tốt bụng và từ thiện, người thường xuyên cho các người láng giềng mắc nợ, vì họ không thể trả hết nợ cho ông. Kết quả là, ông cũng thường mắc nợ người khác. Khi ông qua đời, vợ ông là bà Francesca Panara đang mang thai vị thánh tương lai. Bà cũng không có khả năng trả nợ mà chồng bà đã mắc của người khác. Khi bà không còn gì để trả nợ cho chồng, các chủ nợ đuổi bà đang mang thai ra khỏi nhà, và bà đã buộc phải sinh con Giuse trong một chuồng bò ngày 17-6-1603. (Sau này các người viết tiểu sử của Ngài nhận thấy các điểm tương đồng giữa trường hợp ra đời của Giuse với trường hợp của Chúa Giêsu và thánh Phanxicô nữa!). Việc giáo dục sớm cho Giuse là từ bà mẹ của Ngài, bà đã dạy Ngài các nhân đức tin cậy mến và các gương mẫu tôn giáo tốt. Ngài ghi nhớ nằm lòng những điều này, khi Ngài lớn lên, Ngài đến viếng nhà thờ thường xuyên và thường lần chuỗi kính Đức Trinh Nữ Maria.

Sau đó, cậu bé Giuse đi học và đã có một số câu chuyện được kể về các cảm nghiệm của Ngài. Một chuyện kể rằng mỗi lần Giuse nghe nhạc công chơi đàn phong cầm các bài thánh ca, Ngài rơi vào một sự siêu thoát, với đôi mắt nhìn lên trời và miệng mở lớn. Điều này xảy ra rất nhiều lần, đến nỗi các bạn học đặt biệt danh cho Giuse là Bocca Aperta, hoặc "*Thằng miệng lớn*!". Thời gian học hành của Ngài bị cắt ngắn khi Ngài bị một mụt nhọt lớn đau đớn trên lưng, khiến Ngài nằm liệt giường trong năm năm. Trong thời gian này, bà mẹ tận tụy của Ngài đưa Ngài đi lễ mỗi buổi sáng. Giuse chịu đựng bệnh tật của mình với sự kiên trì đáng kinh ngạc. Để giết thời giờ, Giuse mơ về các thánh qua các câu chuyện mà mẹ Ngài đọc cho Ngài nghe, và một trong các vị thánh gây ấn tượng cho Ngài nhất chính là thánh Phanxicô Átxidi. Các hạt giống ơn gọi Dòng Phanxicô đã được gieo trồng nơi Ngài trong thời gian này. Sự đau đớn của căn bệnh nơi Ngài cuối cùng đã được thuyên giảm bởi một ẩn sĩ địa phương, khi vị này đã xức vào vết thương dầu được thắp gần một bức tượng Đức Mẹ Ban Ơn. Để tạ ơn, Giuse gia tăng tình yêu của mình đối với Thiên Chúa và quyết định phục vụ Giáo Hội.

Nhiều năm trôi qua, Giuse tham gia vào nhiều ngành nghề khác nhau, trong đó có bán rau và làm thợ đóng giày. Nhưng đây chỉ là các công việc tạm thời để chuẩn bị cho tham vọng cuối cùng của Ngài: trở thành một linh mục Dòng Phanxicô. Trước hết, Ngài nghĩ đến việc gia nhập một cộng đoàn Phanxicô Lúp Dài, vì ở đây Ngài có một vài người bà con, trong đó có cậu của Ngài là cha Phanxicô Desa. Tuy nhiên, cậu của Ngài không ủng hộ Ngài do thiếu nền tảng học vấn. Sau đó, Giuse đã đi đến một tu viện Phanxicô Lúp Vuông để xin làm thầy trợ sĩ. Ngài đã được chấp nhận và được gửi đến nhà tập tại Martina Franca năm 1620, và lấy tên thánh là "Xtêphanô". Ngài đã chỉ định làm việc trong nhà bếp tu viện, nhưng bởi vì Ngài thường rơi vào trạng thái xuất thần khi linh hồn Ngài mê mẩn với tình yêu Thiên Chúa, nên đã làm vỡ bát đĩa. Bề trên nghĩ rằng Ngài thiếu sự tập trung cần có và là một người mơ tưởng theo thói quen, và vì vậy không cho Ngài tu nữa kể từ nhà tập.

Điều này gây cho Giuse nỗi thất vọng lớn, và sau đó, Ngài nói: "Điều này đối với tôi là giống như da tôi bị rách toạc với thói quen, và xác thịt của tôi rời khỏi xương vậy!". Khi Ngài trở về nhà ở Cupertino, Ngài đã thấy gia đình không hề sẵn sàng chào đón Ngài. Cậu của Ngài, linh mục Phanxicô Desa, chế giễu Ngài là "đồ vô tích sự", và lúc đầu từ chối làm việc gì đó để giúp Ngài. Mẹ Ngài cũng mắng Ngài thật nhiều. Một người cậu khác, linh mục Gioan Caputo, chỉ trích Ngài còn nghiêm trọng hơn Ngài, cho rằng Ngài dường như thiếu cố gắng trong mọi việc Ngài làm. Để làm cho vấn đề thêm tồi tệ hơn cho Giuse, các chủ nợ của cha Ngài đang tìm cách đưa Ngài vào ngồi tù thay cho cha Ngài mắc nợ trước kia. Giuse tìm được sự giúp đỡ của một trong các tu sĩ của Dòng, khi vị này giấu Ngài trong một căn gác nhỏ của nhà thờ trong sáu tháng. Cuối cùng, người cậu của Ngài đã thương hại Ngài, và sau khi nhìn thấy sự kiên trì của Ngài, đã cho Ngài mặc áo Dòng Ba Phanxicô. Điều này cho phép Giuse sống như một tu sĩ Phanxicô ... và nó cũng đặt Ngài dưới luật Giáo Hội, vốn bảo vệ Ngài khỏi vào nhà tù của con nợ. Giuse sống xuất sắc như một tu sĩ Phanxicô, bằng cách đi ăn xin cho các nhu cầu của tu viện, và bằng cách luôn đi đầu trong việc phục vụ người bệnh.

Khi cậu của Giuse là cha Phanxicô Desa biết rằng Giuse đã âm thầm học hành ban đêm, cha có ấn tượng tốt về Giuse, và đề nghị cho Giuse trở lại tu dòng Phanxicô Lúp Dài...và làm linh mục nữa. Dòng chấp nhận lời xin này. Giuse vào nhà tập của Dòng ở Grottella và vẫn giữ tên của mình là Giuse. Ngài tiếp tục phát triển về sự thánh thiện và nổi bật với các nhân đức khiêm nhường, kiên nhẫn và vâng lời. Tuy nhiên, Giuse tiếp tục nhận thấy việc học hành là khó khăn, và thường bị quở trách là chậm tiến bộ trong tiến độ học hành. Nhưng cũng đã đến lúc phải thi cử để chịu chức phó tế và sau đó chức linh mục nữa. Kỳ thi đầu tiên cho chức Phó tế là đọc và bình giải một đoạn Kinh Thánh. Giuse lo lắng nhiều và cầu nguyện xin Đức Mẹ Grottella giúp đỡ mình. Khi vào phòng thi, vị Giám mục mở sách Tin Mừng và yêu cầu Giuse bình giải câu Lc 11, 27: "Phúc thay người mẹ đã cưu mang và cho Thầy bú mớm!". Giuse hết sức kinh ngạc, vì đó là đoạn duy nhất mà Ngài thuộc lòng trong thời gian chuẩn bị ôn thi lâu dài.

Còn ở kỳ thi cho chức linh mục, Giuse không may mắn khi biết tên vị giám khảo nổi tiếng nghiêm khắc là Giám mục Gioan Baotixita Deti Castro. Tất cả các ứng viên tập trung tại Poggiardo để dự kỳ thi, và Giuse thức cả đêm để cầu nguyện không ngừng. Nhưng một lần nữa, Thiên Chúa đã can thiệp. Sáng hôm sau, việc thi kiểm tra bắt đầu như dự kiến, nhưng bị gián đoạn bởi một vấn đề quan trọng đòi hỏi sự có mặt trực tiếp của Đức Giám mục Deti để giải quyết. Ngài buộc phải hủy bỏ phần còn lại của kỳ thi và lên đường. Tuy nhiên, vì tất cả các tu sĩ mà Ngài đã kiểm tra đều trả lời khá tốt, Ngài cho rằng mọi người chắc đã chuẩn bị tốt cho kỳ thi, nên Ngài miễn thi cho số người còn lại chưa thi. Và trong số những người chưa qua sát hạch có tên của Giuse! Thế là Ngài cùng với các bạn được truyền chức Linh mục vào ngày hôm sau, 18-3-1628.

Giuse tiếp tục tăng trưởng trong sự thánh thiện và ân sủng của ơn gọi Dòng Phanxicô, đặc biệt là thông qua một cuộc sống khó nghèo và cầu nguyện. Ngài phụ trách các công việc tầm thường xung quanh tu viện, chẳng hạn như làm vườn, chăm sóc súc vật, dọn sạch nơi ở của súc vật, và phụ việc nhà bếp. Giuse cũng có thời gian để suy niệm nhiều hơn, và thường được tìm thấy rảo đi ở nhiều nơi trong tu viện, có nơi người ta không hiểu làm thế nào mà Ngài đến được nữa. Ngày 4-10-1630, thị trấn Cupertino đã tổ chức một cuộc rước kiệu kính thánh Phanxicô. Giuse đã tham gia cuộc rước kiệu này, và bỗng nhiên Ngài bay lơ lửng trên không trong thời gian khá lâu, trong khi đám đông nhìn được cảnh tượng ngoạn mục này. Khi Ngài tiếp đất và biết được những gì đã xảy ra, Ngài cảm thấy bối rối và chạy vào nhà thân mẫu Ngài để tránh đám đông.

Đây là lần đầu tiên của các chuyến bay lơ lửng của Ngài, và Ngài có biệt danh là "Ông Thánh biết bay". Không cần phải nói, cuộc sống của mình thay đổi đáng kể sau sự cố này. Ngài tiếp tục bay lơ lửng và thường xuyên như thế. Trong thực tế, "các lần bay" của Ngài là thường xảy ra, đến nỗi các bề trên không cho phép Ngài tham gia việc đọc kinh cộng đoàn trong nhiều năm, vì sợ rằng việc bay lơ lửng của Ngài có thể gây

chia trí cho các thành viên tu viện. Nhưng Giuse không thể tự chủ mình được. Khi chỉ cần nghe Danh thánh Chúa Giêsu và Mẹ Maria, Ngài đi vào xuất thần ngay cho đến khi bề trên ra lệnh cho Ngài vâng lời không xuất thần nữa. Các sự cố bay lơ lửng của Ngài cũng diễn ra khi Ngài nghe bài thánh ca được hát ngọt ngào truyền cảm, khi Ngài cử hành lễ kính cha thánh Phanxicô, hoặc trong một Thánh lễ Thứ Năm Tuần Thánh, khi Ngài đang cầu nguyện trước Thánh Thể. Lần bay lơ lửng nổi tiếng nhất của Ngài diễn ra trong một cuộc hội kiến trước mặt Đức Thánh Cha Urban VIII. Khi Ngài cúi xuống hôn chân Đức Thánh Cha, tâm hồn Ngài đã bất ngờ có đầy sự kính trọng đối với vị Đại Diện của Chúa Kitô trên trái đất này, và Ngài được nâng bổng lên không trung. Chỉ khi Cha Tổng Phục Vụ của Dòng, cũng có mặt trong buổi hội kiến, ra lệnh cho Ngài, Ngài mới tiếp đất lại.

Ngoài các chuyến bay lơ lửng như thế, Giuse cũng có ơn chữa lành bệnh tật. Ngài đã từng chữa khỏi một cô gái bị một trường hợp rất nặng của bệnh sởi. Một cộng đồng bị hạn hán, xin Giuse cầu nguyện cho có mưa, và mưa đến chấm dứt nạn hạn hán. Ngài cũng cố gắng hết sức mình để nâng cao đời sống thiêng liêng cho anh em trong tu viện. Khi Ngài cùng đi với Cha Giám Tỉnh trong chuyến kinh lược, đôi khi Ngài cũng xuất thần, và làm cho nhiều anh em nguội lạnh có cảm hứng để sống đời Tin Mừng hoàn thiện hơn.

Tuy nhiên, không phải tất cả các tu sĩ sống chung với Giuse đều là tốt với Ngài cả đâu. Một số bề trên trách mắng Giuse vì Ngài không nhận tiền và quà tặng cho Ngài, sau khi chữa bệnh cho người ta, nhất là khi nhiều người thuộc giai cấp qúy tộc. Ngài cũng tự thấy mình sẽ gặp rắc rối, khi trở về tu viện với chiếc áo rách, do nhiều người tìm kiếm thánh tích nơi Ngài vì họ xem Ngài như một ngôn sứ hoặc vị thánh. Tuy nhiên, thời gian khó khăn nhất là khi Giuse là đối tượng của một cuộc điều tra của Toà án dị giáo tại Naples. Đức Cha Giuse Palamolla cáo buộc Giuse thu hút sự chú ý quá mức của người khác với các "lần bay lơ lửng" của Ngài, và cho rằng Ngài đã làm phép lạ. Ngày 21-10-1638, Giuse được triệu tập xuất hiện trước Toà án dị giáo và, khi Ngài đến, Ngài đã bị bắt giữ trong vài tuần lễ. Cuối cùng, Giuse đã được trả tự do khi các thẩm phán thấy Ngài không có lỗi gì lớn. Sau khi được tuyên bố mình hoàn toàn vô tội, Giuse đã chuyển đến tu viện Convento Sacro ở Átxidi, và Ngài cảm thấy thật hạnh phúc. Tuy nhiên, Giuse đã sớm cảm nghiệm một sự khô khan thiêng liêng, vốn xung khắc với các kỳ vọng của Ngài là được an ủi do được gần gũi ngôi mộ của Cha Thánh Phanxicô, và dường như việc này đã lấy mất phần công lao của Ngài trước đây. Hơn nữa, Ngài cũng không có cảm nghiệm về bay lơ lửng trong thời kỳ này.

Cuối cùng, Giuse đã vượt qua khó khăn của mình và đứng vững với một niềm tin lớn hơn. Hai năm sau khi Ngài tới Tu viện Sacro Convento, Giuse đã được phong là công dân danh dự của Átxidi, và là thành viên đầy đủ của cộng đoàn Phanxicô, và tại nơi đây, Ngài trở thành một nguồn an ủi cho tất cả mọi người. Ngài sống tại Átxidi thêm chín năm, Ngài đã cầu nguyện nhiều giờ mỗi ngày, dâng lễ và hướng dẫn các việc đạo đức khác. Ngài cũng chăm sóc những ai muốn cảm nghiệm sự an ủi thiêng liêng của Chúa nơi Ngài. Giuse chỉ hạnh phúc khi làm theo các yêu cầu, nhưng hạnh phúc của Ngài là không kéo dài, vì sự cô lập với các người khác làm cho Ngài sống trong trạng thái trầm cảm. Thêm vào đó, Ngài không được phép rao giảng hay giải tội, hoặc thậm chí không tham gia vào các cuộc rước kiệu và ngày lễ trọng. Khi các tu sĩ đi ra ngoài để mừng lễ, Ngài ở nhà một mình. Tuy nhiên, người ta vẫn tìm cách cho Ngài ra ngoài, và ngay căn phòng của Ngài cũng đầy người từ khắp châu Âu đến xin lời khuyên của Ngài. Họ gồm có các Tổng Phục vụ, Giám Tỉnh, các Giám mục, Hồng y, Hiệp sĩ và các Hoàng tử đời.

Tuy nhiên, điều này dẫn đến một thánh giá mới cho Giuse phải vác. Khi biết rằng Ngài vẫn thu hút một số đông người, Đức Thánh Cha Innocent X quyết định chuyển Giuse khỏi Átxidi, và đưa Ngài ở một địa điểm bí mật, thuộc thẩm quyền của các tu sĩ Dòng Phanxicô Lúp Vuông ở Pietrarubbia. Mặc dù được lệnh nghiêm nhặt là không viết thư và không nhận thư, Giuse tiếp tục thu hút đám đông; và việc này buộc Ngài được chuyển đến một địa điểm khác, ở Fossombrone. Lần này, nhiều nỗ lực được thực hiện để cho Ngài sống nơi bí mật, bằng cách đặt Giuse dưới các biện pháp an ninh chặt chẽ, nhưng người dân địa phương vẫn tìm cách để khám phá là họ có một thánh đang sống giữa họ.

Cuối cùng, thử thách trên cũng kết thúc khi Đức Thánh Cha Innocent X băng hà, và các tu sĩ Lúp Dài xin Đức Giáo Hoàng mới được bầu, là Giáo Hoàng Alexander VIII, tha cho Giuse khỏi bị lưu đày và được trở về lại Átxidi. Tuy nhiên, Đức tân Giáo Hoàng vẫn muốn canh chừng Giuse, nên đã chuyển Ngài đến một tu viện ở Osimo, nơi cháu trai của Đức Thánh Cha đang là Giám mục địa phương! Ở đó, Giuse được lệnh phải sống ẩn dật và không nói chuyện với bất cứ ai, ngoại trừ Đức Giám mục, Phó Tổng Phục vụ của Dòng, các tu sĩ anh em, và một bác sĩ trong trường hợp Ngài cần ông. Giuse phải chịu đựng thử thách này với sự kiên nhẫn lớn lao. Ngài thậm chí không hề phàn nàn khi một tu sĩ làm bếp quên đưa thức ăn đến phòng Ngài suốt trong hai ngày liền!

Ngày 10-8-1663, Giuse bị sốt nặng, và lần đau ốm này làm Ngài vui mừng khi biết rằng Ngài sẽ sớm được hoàn toàn hiệp nhất với Thiên Chúa. Trong các tuần lễ kế tiếp, sức khỏe của Giuse trở nên quá yếu đến nỗi Ngài không thể ngồi dậy trên giường, tuy vậy Ngài đã "bay lơ lửng" lần cuối trong ngày lễ Đức Mẹ Lên Trời, ngày 15-8, trong khi đang cử hành Thánh lễ. Đầu tháng Chín, Giuse cảm nhận là sự kết thúc đời Ngài đã gần đến, vì vậy người ta nghe Ngài lầm bầm: "Con lừa đang bắt đầu leo núi đây!" Con lừa chính là thân xác của Ngài. Sau khi lãnh nhận các bí tích cuối cùng, lời chúc lành của Giáo Hoàng, và đọc Kinh Cầu Đức Mẹ, Giuse Desa Cupertino qua đời vào tối ngày 18-9-1663. Ngài được an táng hai ngày sau đó trong nhà nguyện Đức Mẹ Vô Nhiễm, trước đám đông lớn đã được đánh động bởi đời sống và chứng tá Phan sinh của Ngài.

Giuse được phong thánh ngày 16-7-1767 bởi Đức Thánh Cha Clement XIII. Năm 1781, một bàn thờ bằng đá cẩm thạch lớn trong nhà thờ Thánh Phanxicô ở Osimo được dựng lên, để thi hài của Thánh Giuse được đặt bên dưới; và Ngài nằm ở đó cho đến giờ. Do nhiều "lần bay lơ lửng", Thánh Giuse là vị thánh bảo trợ của những người du lịch bằng đường hàng không, và là vị thánh bổn mạng của các phi công thuộc Liên minh NATO. Ở một số nước, Ngài cũng là bổn mạng của những người tham dự các kỳ thi cử. Giống như nhiều nơi ở Ý đã mang tên Ngài, tên Ngài được đặt ở bang California cho một thị trấn, đó là thị trấn Cupertino, California. Một điều cũng phù hợp cách tự nhiên là vào năm 1978, Tỉnh Dòng Phanxicô Lúp Dài ở California đã chọn Ngài làm thánh bổn mạng Tỉnh Dòng.

Một bộ phim cũng đã được thực hiện về Thánh Giuse Cupertino, là phim "Ông thánh bất đắc dĩ" (The Reluctant Saint), do nam diễn viên Maximilian Schnell đóng vai chính. Xin Ngài chúc lành cho cộng đoàn Phanxicô Lúp Dài ở California, và che chở tất cả những người đi du lịch bằng đường hàng không, trong các thời điểm không an toàn do các mối đe dọa khủng bố gây nên

NHẬT KÝ HÀNH HƯƠNG ĐẤT THÁNH.

Nguyễn Xuân Trình.

Năm anh em chúng tôi: Antôn Khiết, Têphanô Ca, Giuse Thành, Phêrô Hảo và Phanxicô Trình được Hội Đồng Tỉnh Dòng chấp thuận cho đi Hành Hương thăm viếng Thánh Địa nhân Năm Đức Tin.

Đoàn hành hương chúng tôi gồm nhiều thành phần khác nhau: 5 linh mục Triều, 2 chị Dòng Phaolô, 1 chị Dòng Chúa Quan Phòng, 1 gia đình không phải Công giáo, 13 giáo dân và 5 anh em tu sĩ Phanxicô. Tổng cộng đoàn có tất cả là 29 người và hướng dẫn viên.

Chúng tôi khởi hành tại Tân Sơn Nhất lúc 21g00 ngày 29/05 và đến sân bay Dubai lúc 02g00 địa phương. Chuyến bay kéo dài khoảng 8 giờ.

07g00 chúng tôi từ tiếp tục hành trình từ sân bay Dubai đi sân bay Amman của Jordan khoảng 3 giờ đồng hồ.

Từ sân bay Amman chúng tôi lên xe đi đến biên giới Jordan và Israen. Tại đây lúc 15g00 ngày 30/05, chúng tôi làm thị thực nhập cảnh vào Israen.

Ngày 31/05 Đoàn bắt đầu thăm viếng các Chứng tích: 8g00 đi du thuyền trên Biển hồ Galilê. 9g30 Dâng lễ tại Nhà nguyện Thánh Phêrô. Sau đó viếng thăm Nhà Thờ Chúa Giêsu làm Phép lạ (5 chiếc bánh và 2 con cá): thăm thành Caphanaum, nơi đây có dấu tích nhà mẹ vợ thánh Phêrô; thăm Núi Tabor (nơi Chúa biến hình); thăm núi Bát Phúc (nơi Chúa Giêsu dạy 8 mối phúc) và nơi đây có Học viện Kinh Thánh Giêrusalem. Đây là Học Viện mà cha Emmanuel Thứ đã theo học và lấy bằng cử nhân Kinh Thánh. Rời núi Bát Phúc chúng tôi đi Cana nơi Chúa Giêsu và mẹ Maria đự tiệc cưới.

Ngày 01/06, chúng tôi thăm viếng Nhà Thờ Đức Mẹ Truyền Tin, và sau đó rời Nazaret đi Giêruaslem thăm di tích nơi Philatô kết án Chúa Giêsu; viếng Nhà thờ Kinh Lạy Cha, trong nhà thờ có bản kinh Lạy Cha bằng Tiếng Việt; thăm nhà thờ các Dân tộc, suối Kisron và khoảng 17g00 dâng lễ tại nhà nguyện Tiệc ly.

Ngày 02/06, vào thành Giêrusalem viếng nhà nguyện thánh Anna, đi 14 chặng Đàng Thánh Giá; viếng nhà nguyện Ngôi Mộ Thánh tích và dâng lễ Mình Máu Thánh Chúa. Sau đó, chúng tôi xuống viếng Hầm mộ Chúa, còn tảng đá lấp cả mồ; thăm nhà thờ Đức Mẹ thăng thiên và ngôi mộ Vua Đavít.

Ngày 03/06, đoàn thăm viếng nhà thờ Đá Tảng của Hồi Giáo, nơi đây người Hội giáo đã sở hữu khi Đền thờ Giêrusalem thứ 2 bị sụp đổ; viếng nhà thờ Đức Mẹ đi thăm viếng, nhà thờ Thánh Gioan Tẩy giả và nhà thờ Giáng sinh; sau đó thăm nhà thờ Đồng Chiên, nơi các mục đồng được thiên thần báo tin.

Ngày 04/06, chúng tôi rời Giêrusalem đi Giêricô. Trên đường đi chúng tôi ghé thăm nhà thờ của Chị em Matta – Maria- Lazarô. Đến Giêricô, chúng tôi dùng cáp treo lên núi Chúa Giêsu chịu cám dỗ. Tại đây, chúng tôi nghỉ và ăn trưa và sau đó đi đến nơi Chúa Giêsu chịu phép rửa. Dòng sông này là ranh giới giữa hai nước Jordan và Israen. Từ Jordan chúng tôi đi tăm biển ở Biển Chết. Chiều tối đoàn làm thị thực nhập cảnh vào Jordan và nghỉ đêm tại thị trấn Madaba.

Ngày 05/06, chúng tôi thăm nhà thờ Chính Thống giáo, nơi đây còn lưu giữ bản đồ thành Jêricô khoảng 10 000 năm tuổi và được coi là cổ nhất; sau đó, đi thăm núi Môsê, nơi đây Môsê được nhìn thấy Đất Hứa nhưng không được vào. Đoàn ăn trưa ở núi Môsê và đến chiều về lại sân bay Amman của Jordan đáp chuyến bay đi Dubai, nghỉ đêm tại Dubai.

Ngày 06/06 chúng tôi rời Dubai lúc 9g00 theo giờ đị phương và về lại Đất mẹ Việt Nam lúc 19g30.

Kết thúc một chuyến hành hương trong 9 ngày với việc di chuyển liên tục, nhưng đầy thú vị. Đây là lần đầu tiên tôi ra khỏi biên giới Việt Nam và một số anh em lần đầu tiên được đi máy bay. Điều này đã thể hiện trên khuôn mặt rạng rỡ và háo hức của anh em. Anh em rất vui vì được tận mắt thấy những di tích từ thời Cựu ước và Tân ước, cũng như những dấu tích của Thầy Giêsu chí thánh.

MỘT VÀI CẢM NHẬN.

Đối với tôi và cả bốn anh em cùng đi đều cảm nhận rằng, đây là một chuyến hành hương đầy ý nghĩa và biết rằng khó có thể có lần thứ hai. Thăm viếng Thánh Địa là ước mơ của bao người, nhưng không dễ thành hiện thực.

Hành hương Thánh Địa để lại cho tôi biết bao ấn tượng và kỷ niệm. Bởi vì, tại mỗi nơi chúng tôi thăm viếng đều có sự hiện diện của ba tôn giáo: Kitô giáo, Hồi giáo, Chính Thống giáo. Mỗi tôn giáo có nét riêng của mình để thu hút lòng người hướng về tôn giáo mình.

Chuyến đi này chúa cũng dẫn đưa năm anh em chúng tôi vào Đất Hứa cũng giống như năm xưa Chúa đã dẫn đưa Dân Người vậy. Nhưng chúng tôi may mắn hơn ngôn sứ Môsê, vì chúng tôi được vào Đất Hứa, còn ngài thì không. Các dấu tích chúng tôi thăm viếng đã làm cho anh em cảm nhận sống động, như được sống chung với các nhân vật Kinh thánh và hòa mình vào các biến cố ấy. Thăm viếng các dấu tích mỗi anh em được củng cố thêm lòng tin cho mình, đặc biệt là trong Năm Đức tin này.

Một điều làm cho chúng tôi hãnh diện là những điểm anh em thăm viếng đều có sự hiện diinẹ và trông coi của anh em Phan sinh. Trong đoàn hành hương nhiều người đã thốt lên: "Dòng Phanxicô vinh dự quá!" Tôi thầm nghĩ sự hiện diện của anh em Phan sinh nơi Đất Thánh là một vinh dự cho Hội Dòng; đồng thời nói lên lối sống và tinh thần mà Cha Thánh và anh em đi trước đã để lại. Tin tưởng vào "Gia sản"của gia đinh Phan sinh, Giáo hội đã trao phó cho Hội Dòng trông coi và giữ gìn các chứng tích của Kitô giáo. Ước gì Tỉnh Dòng Phanxicô Việt Nam cũng có một vài anh em

hiện diện tại Thánh Địa để phục vụ khách hành hương.

"Hãy đến mà xem' – Tin mừng Thánh Gioan đã nói như vậy, và trong vịnh gia cũng thốt lên rằng: "Kỳ công Chúa vĩ đại biết bao". Ước gì mỗi anh em trong Tỉnh Dòng chúng ta được một lần đặt chân lên Đất Thánh, để cảm nhận được hồng ân Thiên Chúa ngay tại cái nôi Kitô giáo. Và chính nơi này Ơn Cứu độ đã được ban cho nhưng ai tin.

Xin cảm ơn anh Giám Tỉnh, Hội đồng Tỉnh Dòng và toàn thể anh em đã tạo điều kiện cho anh em chúng tôi có cơ hội quý báu này trong Năm Đức Tin, là được chiêm ngắm nhã tiền các chứng tích của miền Đất Thánh Israen.

Xin hai thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô chuyển cầu cùng Chúa ban xuống cho mỗi anh em trong Tỉnh Dòng nhiều ơn lành và bình an trong năm Đức Tin. Nguyện xin Thánh Phanxicô cầu bầu cùng Chúa ban cho Tu Nghị Tỉnh Dòng sắp tới đạt được nhiều kết quả như lòng Chúa mong muốn.

Ngày 29.06.2013

LỚP NHẠC HÈ

Xuân Thanh

Những ngày cuối tháng 7 là những ngày thi cuối khóa của các lớp nhạc hè tại Tu viện - Giáo xứ Phanxicô Đakao. Các em vừa trải qua khóa huấn luyện âm nhạc đậm đặc. Đậm đặc vì học viên đến lớp ngày hai buổi, còn ban đêm thì ôn bài, làm bài... Lượng kiến thức học viên phải tiếp thu rất lớn, vì chỉ một tháng nhưng phải học toàn bộ chương trình của cả một năm. Hơn nữa, mỗi học viên lại tham gia từ 2 đến 3 môn học. Cho nên, việc tham gia các khóa nhạc hè xem ra quá nhiều và quá sức, nhưng kỳ thực, học viên đạt hiệu quả rất tốt, vì học viên không phải lo điều gì khác ngoài học nhạc. Kết quả cho thấy, có những học viên chưa biết đến nốt nhạc, hoặc chỉ biết sơ, nhưng sau một tháng, các em đã có thể ký âm, tự xướng âm một bài hát mới, và có thể hoàn thành luôn khóa ca trưởng 1. Bên cạnh đó, có những em có ít năng khiếu âm nhạc, nên đã gặp rất nhiều khó khăn, chới với và căng thẳng. Phần lớn, các em cảm thấy thích thú vì đã trau dồi cho mình được nhiều kỹ năng về âm nhạc.

Các lớp nhạc hè năm nay đã thu hút được 467 lượt học viên, các em đến từ Saigòn và các vùng của miền Trung, miền Đông và miền Tây Nam bộ, với đầy đủ các lứa tuổi từ 12-55 tuổi. Các lớp học gồm có: Xướng âm 1, Xướng âm 2, Thanh nhạc 1, Thanh nhạc 2, Ca trưởng 1, Ca trưởng 2, Hòa âm 1, Hòa âm 2, và các lớp organ 1- 4. Với sự tham gia của Ban giảng huấn: cha Xuân Thảo, thầy P. Kim, thầy Hương Vĩnh, Thầy Sơn, Thầy Thanh, Sr. Thúy, Sr. Xuân, cô Oanh, cô Trân cũng như những thầy cô khác.

Lớp Nhạc hè được mở ra nhằm trau dồi cho học viên một số kỹ năng tự xướng âm một bài hát mới, luyện thanh, nhạc lý và kiến thức về các thể loại âm nhạc, đặc biệt là dân ca Việt Nam, và nhạc thánh.

Trong những học viên đang theo học năm nay có 40 em ở nội trú tại tu viện. Ngày ngày các em được sự giúp đỡ, hướng dẫn, nhắc nhở của Thầy Lộc. Hàng đêm, các em tập trung lại để cùng ôn cùng học dưới sự hướng dẫn của Thầy Thanh. Các em nhanh chóng trở thành

những bạn thân của nhau, và giúp nhau để cùng

học được tốt hơn. Mỗi Chúa Nhật đến, các em được nghỉ ngơi, cùng nhau đi công viên chơi

hoặc dạo phố để vơi đi những căng thẳng trong học tập.

Một tháng đã trôi qua, các em đã thu hoạch cho mình những kiến thức căn bản về âm nhạc hoặc nâng cao kỹ năng của mình. Giờ đây, các em chuẩn bị tạm xa nhau, ai về nhà nấy để nghỉ ngơi ít lâu nữa và chuẩn bị cho năm học mới. Không khí cuối hè có điều gì đó vui vui – buồn buồn, nhận thấy được điều này, một người anh em trong tu viện nói đùa với anh Xuân Thảo rằng:

"Mỗi năm **cuối** hè lòng man mác buồn…"

Thay vì đến hè, anh đổi lại là "cuối" hè, vì mỗi năm đến hè, cộng đoàn Đakao nhộn nhịp hẳn lên. Nhộn nhịp vì học viên đến học nhạc, nhộn nhịp vì lớp lớp thí sinh từ các tỉnh đến tạm trú để thi đại học, trong chương trình "tiếp sức mùa thi" do anh Hoàng Xuân Lộc tổ chức. Nhưng chẳng bao lâu, các em lại phải chia tay và trả lại sự yên tĩnh cho tu viện.

Thông tin

Hàng năm, Viện âm nhạc Phan sinh (Lớp nhạc Quê Hương) mở các khóa học hè trong tháng Bảy, nhằm bồi dưỡng và nâng cao kỹ năng nhạc thánh cho các học viên thuộc các Giáo xứ và Dòng tu. Địa điểm tổ chức tại Giáo xứ Phanxicô Đakao, 50 Nguyễn Đình Chiểu, Đakao, Q.1, Tp.HCM.

Giải đáp thắc mắc Cựu Ước

Lm Roland E. Murphy, O. Carm. (Dòng Cát Minh)

Nguyễn Trọng Đa dịch theo "*Responses to 101 questions on the Biblical Torah*", Manila, St Pauls, 1999, trang 6-10)

Hỏi: **Ông Môsê là tác giả của Torah (Luật, Ngũ Thư) không?**

Đáp: Câu trả lời ngắn nhất và đúng nhất là KHÔNG, nhưng cần có sự giải thích nhiều hơn. Nếu ông Môsê không viết Torah, thì ai viết? Làm sao công trình này hiện hữu được? Điều gì cần nói về Môsê là tác giả của Ngũ Thư? Trong nhiều thế kỷ, người ta chấp nhận rằng ông Môsê đã viết năm cuốn đầu của Cựu Ước, nhưng đến thời Trung Cổ người ta thắc mắc rằng làm thế nào ông Môsê có thể viết về cái chết của mình (Đnl 34). Ngày nay nhiều người cho rằng ông Môsê là tác giả của bộ Ngũ thư. Tuy nhiên, có nhiều vấn nạn nghiêm túc cho quan điểm này. Một trong các dấu hiệu đầu tiên, vốn xuất hiện trong việc nghiên cứu cẩn thận bộ Ngũ Thư là sự nhìn nhận nhiều tên gọi khác nhau cho Thượng Đế. Do đó, một số phần sách thích dùng danh từ thánh thiêng *yhwh*, và một số phần sách khác lại thích danh từ *elohim* để gọi Đức Chúa. Sự khác biệt là sâu sắc hơn một biến thái thuần túy trong việc sử dụng các danh từ này. Cùng với một biến thái, là có một phong cách

viết và quan điểm, lối diễn tả đặc biệt cho mỗi danh từ, do đó có các phần sách được gọi là nguồn tài liệu Gia-vít (Yahwist) và các phần sách khác được gọi là nguồn tài liệu Ê-lô-hít (Elohist). Hai nguồn này được tượng trưng bằng chữ J (trong tiếng Đức,Y viết là J) và chữ E.

Việc nghiên cứu thêm dẫn đến việc nhìn nhận một nguồn tài liệu tư tế (gọi là P), và cũng có nguồn tài liệu Đệ Nhị Luật (D) nữa. Quan điểm về việc phân chia bộ Ngũ Thư trở nên bình thường trong hơn hai thế kỷ, và được liên kết với một trong các người đề nghị chính yếu, Julius Wellhausen (+ 1919).

Nhiều biến thái đã được triển khai, vừa về niên đại (chẳng hạn Đavít/Xalômôn cho J) và vừa về bản chất của bốn nguồn tài liệu: Chúng là các tài liệu viết chăng, hay là phần phụ thêm cho một nguồn đã có? Ngày nay có một xu hướng muốn loại trừ truyền thống E, và cũng muốn trì hoãn việc viết hình thức cuối cùng của Ngũ Thư cho thời kỳ hậu lưu đày. Các quan điểm khác nhau này nêu ra tính cách giả thiết của bất cứ hình ảnh rõ ràng nào của việc hình thành bộ Ngũ Thư. Điều chắc chắn là có sự triển khai qua nhiều thế kỷ, nhưng chi tiết về thời điểm và về sự soạn thảo là khó được khẳng định. Các độc giả sẽ thấy đây là điểm lợi để nhìn nhận sự hợp lệ tổng quát của sự phân biệt các nguồn tài liệu. Điều này giúp cho họ hiểu sự xuất hiện hai lần ("song song") của một sự kiện, chẳng hạn sự gây nguy hiểm của bà Xara (St 12, 10-31; 20, 1-18; xem 26, 6-11). Cũng cần lưu ý rằng các độc giả sẽ bị đánh động bởi các sự nhấn mạnh khác nhau trong một sự kiện; ưu thế của nguồn P cho các gia phả và vấn đề thờ tự; ngôn ngữ và quan điểm nhiệt thành là ưu thế của nguồn D…Một sự giải thích chi tiết nhưng rõ ràng của các lập luận nhằm ủng hộ cho bốn nguồn tài liệu được nêu ra bởi R. E. Friedman trong *ADB* VI, trang 605-622. Một sự phân tích cẩn thận về sự hình thành của Ngũ Thư là thật hữu ích. Nó làm cho việc đọc các sách này trở nên thích thú. Ngay cả việc đọc lướt nhanh bộ Ngũ Thư cũng cho thấy nhiều hình thức văn chương khác nhau: thơ cổ, lời nguyện và hành vi phụng vụ, chuyện gia đình, bài ca chiến thắng, và nhiều bộ luật xem ra khá khác nhau (luật là co giãn tự nhiên theo các điều kiện thay đổi). Phải công bằng để kết luận từ đó rằng các truyền thống truyền khẩu và viết ra trong bộ Ngũ Thư là đến từ nhiều người và nhiều nơi chốn. Nhiều bản dịch được cung cấp với nhiều ghi chú, vốn giúp đỡ người đọc nhờ việc gợi ra bản chất của các nguồn (chẳng hạn, các ghi chú cho *NRSV* trong *The New Oxford Annotated Bible*).

Từ những gì đã nói trên đây, rõ ràng là bất cứ câu trả lời nào cho "ai là tác giả" của bộ Ngũ Thư là một câu khó và phức tạp, và có nhiều hơn một giả thuyết được đưa ra để giải thích cho hình thức hiện nay của Ngũ Thư. Người ta có thể nêu câu hỏi khác: Sự phân tích này có lợi ích thật sự không? Tại sao không xem bộ Ngũ Thư như một tổng thể? Dẫu sao, không hề có một nguồn J mà tự nó được xem là Kinh Thánh. Lời này cũng đúng cho các phần còn lại của bộ sách. Chính hình thức sau cùng của Torah mới là quan trọng, và được chấp nhận như là Kinh Thánh cho cả người Do Thái giáo và người Kitô giáo. Sự tiếp cận toàn diện này cho Torah đã được nhấn mạnh bởi việc nghiên cứu của Brevard Childs (*The Interpretaion of the Old Testament as Scripture* [Minneapolis; Fortress, 1979]. Đây là một sự nhắc nhở hữu ích rằng sự cắt nhỏ Torah thường chỉ nhắm tới các khối giả thiết cho công trình cuối cùng. Chính một sự thận trọng khôn khéo chống lại các cực đoan đã đạt được trong sự phân tích Ngũ Thư. Đồng thời, có một giá trị trong việc nhìn nhận các quan điểm phân biệt hoặc các "thần học" khác nhau trong toàn công trình; chúng không hề bị nuốt chửng trong hình thức sau cùng của Torah, và xứng đáng được xem xét đúng mức.

Hỏi: **Nếu Torah có nghĩa là Huấn thị hoặc Luật, làm sao nó có thể áp dụng cho các cuốn sách, vốn chứa quá nhiều truyền thống lịch sử của Israel?**

Đáp: Chúng ta đã thấy rằng danh từ Torah dùng làm nhan đề cho năm cuốn đầu của Cựu Ước chỉ đơn thuần là một sự kiện lịch sử. Chúng ta chỉ có thể dự đoán cho các lý do, vốn dẫn đến việc chọn danh từ này. Một lý do rõ ràng là rằng các phần Luật của Torah kéo dài từ Xh 25-40 qua cuốn Lê-vi (Lv) đến cuốn Dân số (Ds) 10. Ngoài ra còn có Bộ luật Đệ nhị luật

trong sách Đệ nhị luật (Đnl) 12-26. Xét về quan điểm nội dung, phần luật dồi dào có thể biện minh cho danh từ Torah. Thứ đến, chúng ta có thể nêu ra sự sắp xếp của Torah: dòng kể chuyện dường như là không quan trọng cho bằng việc nói đến vai trò của ông Môsê như là người trung gian và nhà lập pháp. Đàng khác, có nhiều sự liên kết thần học quan trọng giữa các phần pháp lý và phần không pháp lý. Chẳng hạn, hai lý do được đưa ra cho việc giữ ngày sa-bát, "Đức Chúa đã chúc phúc cho ngày sa-bát và coi đó là ngày thánh" (Xh 20, 8-11). Không ai được lao động trong ngày sa-bát. Tuy nhiên, thật là đặc biệt trong Đnl 5, 14-16, lời nói rõ hơn: "Còn ngày thứ bảy là ngày sa-bát kính Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi. Ngày đó, ngươi không được làm công việc nào, cả ngươi, cũng như con trai con gái, tôi tớ nam nữ, bò lừa và mọi gia súc của ngươi, và ngoại kiều ở trong thành của ngươi, để tôi tớ nam nữ của ngươi được nghỉ như ngươi. Ngươi hãy nhớ ngươi đã làm nô lệ tại đất Ai-cập, và Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã dang cánh tay mạnh mẽ uy quyền đưa ngươi ra khỏi đó. Bởi vậy, Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi đã truyền cho ngươi cử hành ngày sa-bát".

Hỏi: **Liệu Torah là quan trọng hơn "các sách Ngôn sứ", "các sách Giáo Huấn và Lịch sử", vốn tạo nên phần còn lại của Kinh Thánh Do Thái giáo không?**

Đáp: Như đã nói trong phần trả lời câu hỏi "Chữ Torah có nghĩa là gì?", qui điển Kinh thánh của Do thái giáo có ba phần, và chữ tắt của Kinh Thánh lấy mẫu tự đầu (tiếng Do Thái cổ) của ba phần (T, N, K) để tạo nên chữ Tanakh (cũng là Tenach và các biến thái khác). Từ quan điểm lịch sử, dường như Torah đã đầy đủ trước khi có phần Ngôn sứ, và rằng phần "Giáo huấn và Lịch sử" vẫn còn là để ngỏ trong thời kỳ giữa Cựu và Tân Ước (chẳng hạn việc đưa sách Đanien (Dn) vào bộ Kinh Thánh là sau năm 165 trước Công nguyên).

Torah là quan trọng hơn, trong ý nghĩa nó là nền tảng hơn cho dân Do Thái so với các phần khác của Kinh Thánh. Điều này là hiển nhiên từ các tuyên bố và tác phẩm của người Do thái ngày nay, cũng như từ vai trò của Torah trong lịch sử. Thật có ý nghĩa để nhận xét rằng có một Torah truyền khẩu đi kèm với Torah Kinh thánh, nhưng không có truyền thống truyền khẩu đi kèm với Phần Ngôn sứ và Phần Giáo huấn và Lịch sử. Tuy nhiên, các phần này cũng là quan trọng, và Kinh thánh không thể thiếu chúng, nhưng mức độ quan trọng của chúng là không ở cùng bình diện với Torah. Đó là điều mà tôi có thể gọi là tính cách nền tảng của "sách Luật của Môsê", tức Torah, vốn làm cho sách Luật này trở thành trung tâm của căn tính Do Thái giáo. Điều quan trọng này đã được khẳng định sớm bởi sự triển khai của truyền thống truyền khẩu, vốn được ghi lại một cách tách rời với Torah viết. Ở đây nên nói rõ thêm về truyền thống truyền khẩu này.

Bảng dưới đây sẽ cung cấp một cái nhìn về sự biểu hiện viết ra sau cùng của Torah truyền khẩu. Về cơ bản, nó chứa nhiều tác phẩm của các giáo sĩ Do Thái, vốn được hoàn tất khoảng thế kỷ thứ bảy của Công nguyên:

Mishna: Là Torah truyền khẩu từ thời ông Môsê, được sưu tập khoảng năm 200 bởi Judah Hoàng tử (*nasi*), bao gồm phần trình thuật lý thuyết (*haggadah*) và các luật thực hành (*halakah*). Có sáu phân đoạn của 62 luận đề.

Tosefta: Là phần bổ sung hoặc phần bình giải về Mishna (và dài gấp bốn lần do các phần bổ túc), được viết ra khoảng năm 300.

Talmud: Có hai phiên bản – một là ở Palestine (còn gọi là Yerushalmi, được viết khoảng năm 400), và một là ở Babylonia (còn gọi là Bavli, đượx viết khoảng năm 600). Talmud chứa đựng toàn bộ các biểu hiện có uy thế của Do thái giáo, mà chúng ta biết ngày nay.

Lẽ tất nhiên cũng có các loại hình khác của văn chương Do Thái, chẳng hạn *Midrash*. Đây là phần bình giải Kinh Thánh về Kinh Thánh, và được gọi là "tác phẩm với Kinh Thánh" như J. Neusner đặt tên. Và các nhà bình giải Do Thái của thời Trung cổ là khá nổi tiếng. Nhưng cách xếp hạng trên đây tạo nên trung tâm của Do Thái giáo của hai Torah. Muốn biết thêm chi tiết, xin đọc cuốn *Introduction to Rabbinic Literature* (New York: Doubleday, 1994) của J. Neusner.

THƠ … THƠ

HAI TÊ MIỆT VƯỜN

KIÊU TRÌ CẦU XIN

Đây là thái độ đức tin chân thành.

Biết rằng Thiên Chúa nhân lành,
Ngài không từ chối, ân cần giúp ta.
Bởi Ngài là một người Cha,
Yêu thương con cái bao la ân tình.
Sẵn sàng ban tặng Thánh Linh,
Chính là tình mến vào tim mọi người.
Thế nhân vui hưởng cuộc đời,
An bình thư thái của thời hồng ân.
Chẳng ai ưa thích tranh giành,
Quyền uy thế lực làm phần tư riêng.
Nghĩa tình nối kết gắn liền,
Mọi người nên một vững bền trong Cha.
Đồng thanh cất tiếng hoan ca,
Bài ca Đức mến dâng Cha muôn đời.

"Phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những kẻ kêu xin Người sao?" (Lc 11,13)

ĐÂU CHỈ LÀ XIN

Nguyện cầu đâu chỉ là xin,
Ơn này ơn nọ cho mình mà thôi.
Anh còn phải biết dâng lời,
Chi ân cảm tạ Chúa Trời yêu anh.
Bởi Ngài Thiên Chúa nhân lành,
Hằng luôn đổ xuống hồng ân dồi dào.
Giúp anh sống thật thanh cao,
Chính bằng cuộc sống như sao trên trời.
Nhờ anh hiến trọn cuộc đời,
Phụng thờ Thiên Chúa, yêu người anh em.
Đời anh thoát khỏi bóng đen,
Chẳng còn gian dối, ghét ghen hận thù.
Tim anh chất chứa nhân từ,
Yêu thương nhân thế chẳng trừ một ai.
Cùng nhau hướng đến ngày mai,
Mọi người vui sống trước ngai Cha lành.

"Lạy Cha xin làm cho danh thánh Cha hiển vinh…."(Lc 11,2)

CÁC NGÀY GHI NHỚ

THÁNG 09

MỪNG BỔN MẠNG ANH EM

Ngày	Tên Thánh	Họ Tên	Cộng Đoàn
05/09	Gentil	Trần Anh Thi	Đa kao
18/09	Giuse Cupertinô	Nguyễn Đình Ngọc	Đồng Dài
21/09	Tôma Thiện	Nguyễn Văn Triều	Thủ Đức
21/09	Mátthêu	Nguyễn Vinh Phúc	Vĩnh Phước
26/09	Cốtma	Vũ Văn Thu	Thủ Đức
27/09	Vinh sơn	Nguyễn Thành Trung	Pleiku
29/09	Micaen	Nguyễn Xuân Đức	Thủ Đức
29/09	Micae	Ya Thu	Pleiku
30/09	Giêrônimô	Nguyễn Tấn Hoàng Phúc	Thủ Đức

LỄ GIỖ ANH EM QUA ĐỜI

Ngày Qua Đời	Họ Tên
03/09/1992	Tharcisius Ramart
11/09/1975	Phanxicô Hoàng Trọng Tiến
15/09/1958	Luy Nguyễn Đức Tùng
18/09/1976	Eugène Wauquier
19/09/2000	Alix Bourgeois
22/09/1994	Luy Nguyễn Bình Yên
27/09/1996	Antôn Trương Văn Biên
30/09/1996	Phêrô Tự Trần Văn Trị